| TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO<br>TẠI HÀ NỘI | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

Bản án số: 675/2024/HS-PT
Ngày 21/8/2024

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ong Thân Thắng;

*Các Thẩm phán:* Ông Đặng Đình Lực;

Ông Nguyễn Xuân Điền.

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hà Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Hồng Phong, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 704/2024/TLPT-HS ngày 24 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo Đào Văn H, La Văn C, Lý Văn H1, Hoàng Thị Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Hoàng Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2024/HS-ST ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

1. Họ và tên: **Đào Văn H**; giới tính: Nam; Tên gọi khác: không có; Sinh ngày: 12/8/1989 tại P, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: trồng trọt; Hộ khẩu thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: xóm L, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Con ông: Đào Văn S, sinh năm 1955; Con bà: Lý Thị V, sinh năm 1951, địa chỉ xóm L, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Vợ 1: Lý Thị S1, sinh năm 1990 (đã ly hôn), vợ 2: Lý Thị S2, sinh năm 1995, vợ 3: Lý Thị C1, sinh năm 1992, địa chỉ: L, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Con: 03 con, lớn sinh năm 2009, con nhỏ nhất 2016; A, chị, em ruột: có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình. Tiền án: không; Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 24/6/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Mua bán trái phép vật liệu nổ.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 26/4/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng, trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **La Văn C**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không có; Sinh ngày: 12/12/1982 tại huyện H, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: trồng trọt; Hộ khẩu thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Con ông: La Văn C2, đã chết; Con bà: La Thị G, đã chết. Vợ: Hoàng Thị Q, sinh năm 1986, địa chỉ: xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Con: 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012. Anh, chị, em ruột: có 05 chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Tiền án: không; Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 30/7/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích;

- Ngày 23/5/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang xử phạt 09 tháng tù về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam kể ngày 24/4/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng, trích xuất có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Lý Văn H1**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không có; Sinh ngày: 19/02/1984 tại huyện B, tỉnh Hà Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Hộ khẩu thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: xóm B, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Con ông: Lý Văn H2, đã chết; Con bà: Hoàng Thị K, sinh năm 1948, địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Phước. Vợ: Nông Thị T, sinh năm 1982, địa chỉ: xóm B, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Con: 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2004. Anh, chị, em ruột: có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Tiền án: không; Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 26/6/2014 Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 14/7/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng, trích xuất có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Hoàng Thị Q**; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: không có; Sinh ngày: 29/8/1986 tại huyện H, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Hộ khẩu thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Con ông: Hoàng Văn N, đã chết; Con bà: Thẩm Thị Đ, sinh năm 1948, địa chỉ: xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Chồng: La Văn C, sinh năm 1982, địa chỉ: xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Con: 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ sinh

năm 2012. Anh, chị, em ruột: có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Tiền án: không; Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 25/4/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng, trích xuất có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Hoàng Văn B**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không có. Sinh ngày: 05/5/1982 tại huyện H, tỉnh Cao Bằng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 03/12 phổ thông. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Hộ khẩu thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Con ông: Hoàng Văn N, đã chết; Con bà: Thẩm Thị Đ, sinh năm 1948, địa chỉ: xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vợ: Hoàng Thị N1, sinh năm 1991, chỗ ở: xóm Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Con: 03 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2015. Anh, chị, em ruột: có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân: Ngày 07/9/2017, Hoàng Văn B bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Tàng trữ trái phép vật liệu nổ.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 23/4/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng, trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bào chữa cho bị cáo Đào Văn H***: Luật sư Phan Thị Bích N2, Văn phòng luật sư Nguyễn Đ1, Đoàn Luật sư tỉnh Cao Bằng, có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo La Văn C:*** Luật sư Trần Ngọc L, Văn phòng luật sư Nguyễn Đ1, Đoàn Luật sư tỉnh Cao Bằng, có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn H1:*** Luật sư Đinh Thị H3, Văn phòng luật sư Đinh Thị H3, Đoàn Luật sư tỉnh Cao Bằng, có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị Q:*** Luật sư Trần Thị T1, Văn phòng luật sư Nguyễn Thị T2, Đoàn Luật sư tỉnh Cao Bằng, có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn B:*** Luật sư Nguyễn Trung D, Văn phòng luật sư Nguyễn Trung D, Đoàn Luật sư tỉnh Cao Bằng, có mặt.

- **Người phiên dịch (tiếng Tày):** Bà Ma Thị S3, địa chỉ: Tổ B, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 22 giờ 20 phút ngày 23/4/2023 tại đoạn đường Q thuộc xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng, Công an huyện H, Công an xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng phát hiện Hoàng Văn B đang đi bộ từ hướng xóm B đến xóm B Xà rồi đi xuống bờ

ruộng cạnh đường Quốc lộ 4A. Khoảng hai phút sau, B quay lại đường Q, trên tay phải xách theo một túi nilon màu đen, tay còn lại cầm đèn pin có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện bên trong túi nilon màu đen B đang cầm trên tay có 01 (một) khối hình hộp chữ nhật kích thước 15 x 10 x 2,5cm, bên ngoài cùng được bọc bằng lớp nilon màu trong suốt bên trong có nhiều lớp nilon, lớp giấy chống ẩm, trong cùng là khối chất bột màu trắng được ép cứng có khối lượng 354,19g *(Ba trăm năm mươi tư phẩy mười chín gam)*, B khai nhận là H4 và 01 (một) cân điện tử màu trắng, nắp nhựa màu trắng. Ngoài ra, còn tạm giữ trên người B 01 (một) điện thoại di động Masstel màu xanh, loại bàn phím số, lắp sim 0325.951.937. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với B và niêm phong vật chứng theo quy định. Sau đó, áp giải đối tượng về trụ sở Công an huyện H để điều tra làm rõ.

Tại Công an huyện H, B khai nhận 01 (một) bánh ma tuý cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang là của La Văn C chỉ đạo B đem đi cất giấu. Ngoài ra, B và C còn cất giấu 09 (chín) bánh ma tuý trong hang đá tại chân núi L thuộc xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Trước đó vào khoảng cuối năm 2022, số ma tuý này được Hoàng Thị Q (vợ của La Văn C và là em gái của B) đưa cho B đi cất giấu. Hồi 07 giờ 00 phút, ngày 24/4/2023, B tự giác chỉ vị trí cất giấu 09 (chín) bánh ma túy trên, theo đó Cơ quan điều tra đã thu giữ được 01 (một) túi nilon màu trắng được buộc kín, trong túi có 01 (một) can nhựa có quai xách màu trắng loại 10 lít, một mặt của can có vết cắt rộng được dán lại bằng băng dính màu trắng, mở vết cắt bên trong can nhựa có 09 (chín) khối hình chữ nhật cùng kích thước 15 x 10 x 2,5cm, bên ngoài được bọc bằng lớp nilon màu trong suốt bên trong có nhiều lớp nilon, lớp giấy chống ẩm, trong cùng là khối chất bột màu trắng được ép cứng, có tổng khối lượng 3157,6g *(Ba nghìn một trăm năm mươi bảy phẩy sáu gam).*

Đến 16 giờ 10 phút cùng ngày, La Văn C chỉ vị trí 14 (mười bốn) bánh ma túy C cất giấu trong hang đá tại khu vực chân núi K thuộc xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng cho Cơ quan điều tra. Theo đó, đã phát hiện 01 (một) bao tải dứa màu vàng được buộc kín, bên trong có 01 (một) thùng nhựa màu trắng đã cũ (loại thùng đựng sơn), đậy nắp kín. Tiến hành mở nắp thùng sơn, Cơ quan điều tra phát hiện bên trong có 05 (năm) cặp hình khối và 04 (bốn) khối hình chữ nhật. Tổng cộng có 14 (mười bốn) khối hình chữ nhật có cùng kích thước 15 x 10 x 2,5cm, bên ngoài được bọc bằng lớp nilon màu trong suốt bên trong có nhiều lớp nilon, lớp giấy chống ẩm, trong cùng là khối chất bột màu trắng được ép cứng, có tổng khối lượng là 4914,52g *(Bốn nghìn chín trăm mười bốn phẩy năm mươi hai gam).*

C thừa nhận, 24 (hai mươi tư) bánh ma tuý Cơ quan điều tra đã thu giữ là của Đào Văn H giao cho C để bán, số ma tuý này được C nhận trực tiếp với Thào A K1 vào khoảng cuối tháng 10/2022.

Tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở của Đào Văn H tại xóm L, thị trấn P, huyện B, Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ: 01 (một) khẩu súng tự chế màu

đen, dài 1,572m, súng có báng bằng gỗ dài 89cm, trên mặt bên trái báng súng phần tay cầm có gắn miếng kim loại màu đen, trắng; nòng súng bằng kim loại sắt dài 1,394m và một số đồ vật, tài liệu khác. Tại Cơ quan điều tra, Đào Văn H thừa nhận hành vi mua bán trái phép 24 (hai mươi tư) bánh ma tuý với La Văn C, cùng tham gia với H có Thào A K1, Trương Văn T3. Trước đó, vào khoảng tháng 3/2022, Đào Văn H còn mua bán trái phép 20 bánh Heroine trót lọt cùng với Lý Văn H1.

Ngày 14/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp khu trang trại và nơi ở của Lý Văn H1 tại xóm B, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng, phát hiện tại trang trại chăn nuôi của Lý Văn H1: 01 (một) khẩu súng tự chế có tổng chiều dài 1,2m, phần báng súng bằng gỗ màu nâu, ốp tay nắm bằng gỗ, nòng liền không chứa đạn bằng kim loại màu đen dài 84,5cm; 01 (một) túi nilon màu hồng bên trong có các hạt kim loại hình tròn màu xám, kích thước không đồng đều; 01 (một) túi zip màu trắng bên trong có chất bột mịn màu xám; 01 (một) túi zip màu trắng bên trong có 98 hạt hình tròn kim loại màu vàng, có kích thước bằng nhau; 02 (hai) vỏ đạn kim loại màu đồng; 06 (sáu) viên đạn hình trụ tròn màu vàng đồng và một số đồ vật, tài liệu khác.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành trưng cầu giám định dấu vết đường vân và đối với vật chứng đã thu giữ. Tại Kết luận giám định số 224/KL-KTHS ngày 11/5/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: 24 (hai mươi tư) mẫu chất bột màu trắng bên trong hộp hình chữ nhật niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine (H), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại Kết luận giám định số 228/KL-KTHS ngày 16/5/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh Cao Bằng kết luận:

- Phát hiện và thu được 11 (mười một) dấu vết đường vân thể hiện rõ đặc điểm chung và các đặc điểm riêng, đủ yếu tố giám định.

- Giám định so sánh 11 (mười một) dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định thu được trên với 03 (ba) chỉ bản mẫu so sánh gửi giám định thấy:

+ 01 (một) dấu vết thu được tại bề mặt dính của băng dính dán vỏ nilon lớp ngoài cùng của khối hình chữ nhật, bên trong chứa chất bột màu trắng được ép cứng ký hiệu 07 với dấu vân tay in tại ô trỏ trái trên chỉ bản vân tay của La Văn C, sinh năm 1982, trú tại: xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng là của cùng một người.

+ 01 (một) dấu vết tại bề mặt dính của băng dính dán ngoài can nhựa màu trắng với dấu vân tay in tại ô trỏ trái trên chỉ bản vân tay của La Văn C, sinh năm 1982, trú tại: xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng là của cùng một người.

+ 02 (hai) dấu vết tại bề mặt dính của băng dính dán ngoài can nhựa màu trắng với dấu vân tay in tại ô giữa trái trên chỉ bản vân tay của La Văn C, sinh năm 1982, trú tại: xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng là của cùng một người.

+ 07 (bảy) dấu vết còn lại không trùng với chỉ bản mẫu so sánh gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 379/KL-KTHS ngày 26/7/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh Cao Bằng kết luận:

- 01 (một) khẩu súng dài 1,572m thu giữ của Đào Văn H gửi giám định là súng kíp, thuộc súng săn. Không phải vũ khí quân dụng.

+ 01 (một) khẩu súng dài 1,2m thu giữ của Lý Văn H1 gửi giám định là súng tự chế cỡ nòng 9,8mm; thuộc vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự súng săn. Không phải vũ khí quân dụng.

+ Các mẫu vật ký hiệu A1, A2, A3, A4 gửi giám định là thành phần của đạn ghém; thuộc đạn dùng cho súng săn, súng tự chế có tính năng, tác dụng tương tự súng săn.

+ Mẫu ký hiệu A5 gửi giám định là đạn ghém tự chế. Không phải đạn quân dụng.

Quá trình điều tra, kết luận điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng thể hiện về hành vi phạm tội như sau:

** Hành vi mua bán trái phép 14 (mười bốn) bánh Heroine của các bị cáo Đào Văn H, Thào A K1, Lý Văn H1 trong tháng 03/2022:*

Khoảng tháng 3/2022, Đào Văn H gọi điện thoại cho người đàn ông tên C3 ở Lào đặt mua ma tuý. Chua trả lời "Muốn mua thì sang Lào nói chuyện, chưa có tiền cũng được". Đào Văn H đồng ý và một mình bắt xe khách từ tỉnh Cao Bằng đến huyện K, tỉnh Nghệ An rồi vượt biên giới sang Lào, được Chua đón bằng ô tô và đưa đến một nhà nghỉ (H không biết địa chỉ cụ thể). Trong thời gian ở Lào, Lý Văn H1 gọi điện thoại cho Đào Văn H hỏi "Mày đi Lào à? Đi làm gì?". Đào Văn H trả lời "Em đi chơi". Lý Văn H1 nói tiếp "Mày ở đấy thì cho các ông chủ Lào giữ mày để chuyển ma túy về Việt Nam cho anh, khoảng 20 (hai mươi) bánh, mày ở lại một hai ngày, sau đó tao chuyển cho mày 01 (một) tỷ để trả cho chủ Lào, tiền còn lại tao bán xong tao trả sau". Đào Văn H đồng ý. Sau đó, Đào Văn H nói với C3 là "Cứ vận chuyển 20 (hai mươi) bánh, giá 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng)/bánh từ Lào về tỉnh Cao Bằng, Việt Nam sẽ có người nhận và giao ma túy cho Lý Văn H1". Thống nhất xong với C3, Đào Văn H gọi qua Z cho Thào A K1 nói "Sắp có 20 (hai mươi) bánh ma túy về Cao Bằng, cháu nhận được không?". K trả lời "Khi nào về đến Cao Bằng thì gọi cháu". Khoảng 01- 02 ngày sau, C3 báo cho Đào Văn H biết ma túy sắp về đến Cao Bằng, H gọi điện cho K1 thông báo "Hàng sắp đến bến xe cũ ở thành phố C, cháu chuẩn bị ra nhận đi, sau đó mang về cây xăng B giao cho người nhận, xong việc chú trả công cho 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng)".

Sáng ngày 16/3/2022, K1 một mình đi xe máy từ nhà thuộc xóm N, xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang sang tỉnh Cao Bằng. Khoảng 11 giờ thì đến B cũ thành phố C - địa chỉ: phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Khi K1 đang ăn cơm trưa, có một người đàn ông gọi điện thoại cho K1 (K1 không biết tên, địa chỉ và không nhớ số điện thoại của người này) hỏi "Đến đâu rồi". K biết đó là người giao ma tuý nên trả lời "Đến bến xe cũ rồi, em đang ở quán ăn đối diện cổng bến, xe máy Sirius màu đỏ đen của em đang dựng ở trước cửa quán cơm". Khoảng 15 phút sau có một người đàn ông đeo khẩu trang, đội mũ (K không nhìn rõ mặt, không quen biết người này) từ trong bến xe cũ đi ra, tay xách theo 01 (một) balo màu đen bước vào gần xe máy của K1 và đặt balo lên giá để hàng ở giữa xe máy rồi người này đi đâu không rõ.

Nhận được ma tuý, K1 di chuyển về huyện B, tỉnh Cao Bằng. Khoảng 23 giờ cùng ngày, K1 đến gần cầu B thuộc thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng. K dừng xe, gọi điện cho Đào Văn H thông báo "Cháu đến cây xăng B rồi, giao ma tuý cho ai?". Đào Văn H trả lời "Đưa cho Lý Văn H1, thường gọi là H5". Sau đó, Đào Văn H gửi số điện thoại của Lý Văn H1 cho K1 liên lạc. K1 gọi cho Lý Văn H1 nói "Em đến cây xăng B rồi, anh ra nhận ma tuý đi". Khoảng 20 phút sau, Lý Văn H1 đi xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng đỏ ra đoạn đường đối diện cây xăng B1 gặp K1. Lý Văn H1 nói "Hàng để đâu?", K1 chỉ vào balo màu đen đặt trên giá để hàng ở giữa xe máy của K1. Sau đó, Lý Văn H1 đưa cho K1 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) và nói "Anh chưa đủ tiền để trả, mai sang chợ B2 anh đi rút tiền, anh trả nốt cho em". Nghe Lý Văn H1 nói vậy, K1 gọi điện thoại cho Đào Văn H để Lý Văn H1 nói chuyện. Nói chuyện xong, Lý Văn H1 hẹn hôm sau sẽ trả nốt tiền cho K1. K1 đồng ý và đi về nhà. Đến nhà, K1 gọi điện thoại cho Đào Văn H thông báo đã giao ma tuý cho Lý Văn H1 thì H1 nói "M sang chợ B2 nó sẽ trả nốt tiền cho cháu". Còn Lý Văn H1, sau khi nhận balo chứa ma túy với K1 đã đem đi cất giấu tại khu vực bãi quặng thuộc xóm V, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng, sau đó đi về nhà. Khoảng 09 giờ ngày hôm sau, K1 đang rửa xe tại ngã ba Bệnh viện huyện B (thuộc thị trấn P, huyện B) thì Lý Văn H1 gọi điện thoại cho K1 hỏi "Đến chợ B2 chưa? Anh trả tiền cho em". K trả lời "Em đang ở ngã ba bệnh viện". Lý Văn H1 nói "Ở đấy đợi anh một tý, anh ra trả tiền cho". Một lúc sau, Lý Văn H1 đến gặp K1 trả nốt số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Tổng số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), K1 đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết.

Đến khoảng 10 giờ ngày 17/3/2022, Trần Văn D1 (sinh năm 1987; trú tại cụm F, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội) gọi cho Lý Văn H1 hỏi "Có nhà không?". H1 trả lời "Đang ở trên thị trấn, trưa mới về". D1 nói "Sắp đến rồi, đến B rồi". Trên đường từ thị trấn về nhà, Lý Văn H1 lấy túi ma tuý đã cất giấu từ trước đó về giấu cách nhà khoảng 01 km. Khoảng 12 giờ cùng ngày, D1 và Đỗ Văn V1 (sinh năm 1967; địa chỉ thôn G, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội) đi ô tô đến gần nhà của Lý Văn H1 tại xóm B, xã T, huyện B. Lý Văn H1 gọi điện dặn D1 để xe ô tô cách

nhà của Lý Văn H1 khoảng 01 km. D1 cất xe ô tô rồi cùng V1 đến nhà của Lý Văn H1. D1 hỏi Lý Văn H1 "Có ma túy chưa?", Lý Văn H1 trả lời "Có rồi, tý lấy vào xe cho". Sau đó, Lý Văn H1 một mình đi lấy bao lô đựng ma tuý đem đến vị trí đỗ xe ô tô của D1. Tại đây, Lý Văn H1 mở balo, lấy ra một bao tải dứa màu cam đựng ma tuý để vào trong cốp xe ô tô của D1 và vứt balo đi. Sau đó, Lý Văn H1 về nhà nói với D1 Đồ để ở trong cốp xe rồi". Sau khi ăn cơm trưa xong, Lý Văn H1 đưa D1 và V1 lên phòng nghỉ còn Lý Văn H1 đến trang trại chăn nuôi của gia đình. Khoảng 15 giờ cùng ngày, D1 gọi V1 dậy đi về. Khi đi đến Km 29+500, Quốc lộ C thuộc địa phận thôn N, xã M, huyện B, tỉnh Hà Giang thì bị lực lượng Công an tỉnh H kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng 14 (mười bốn) bánh ma tuý trong bao tải màu cam để ở cốp xe ô tô của D1 có khối lượng là 4912,64g (*bốn nghìn chín trăm mười hai phẩy sáu mươi tư gam*). Tại Kết luận giám định số 125/KL-KTHS ngày 22/3/2022 của Phòng K2 Công an tỉnh H xác định: mẫu chất bột gửi giám định là ma tuý, loại Heroine. Tối cùng ngày, Lý Văn H1 thấy Công an tỉnh H đến khám xét nhà, biết D1 đã bị bắt nên H1 bỏ trốn đến nhà của Dương Thị H6 (sinh năm 1982) ở xã T, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Thấy Lý Văn H1 không chuyển tiền để trả tiền mua ma túy cho C3, Đào Văn H gọi cho Lý Văn H1 thì Lý Văn H1 nói "Bị bắt hết ma túy rồi, giờ anh đang trốn trên rừng". H1 trả lời "Không có tiền thì làm sao em về được, anh bố trí tiền trả cho họ". Chua ép Đào Văn H đưa Lý Văn H1 sang Lào thì mới trả tự do cho Đào Văn H nên Đào Văn H đã gọi điện cho Đào Văn Đ2 (sinh năm 2004; trú tại xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang) chỉ đạo Đức đi đón và giám sát Lý Văn H1 đưa đến tỉnh Hà Tĩnh, hứa trả công cho Đ2 2.000.000đ (hai triệu đồng), ngoài ra Đào Văn H còn gọi cho K1 nói "Đưa Đào Văn Đ2 đến huyện N, tỉnh Tuyên Quang để Đ2 đưa Lý Văn H1 sang Lào". K1 đồng ý và đưa Đ2 đi đến gần một cái cầu ở huyện N, tỉnh Tuyên Quang, sau đó K1 đi về. Khoảng 21, 22 giờ ngày 18/3/2022, Đ2 đến nhà của Dương Thị H6 đón Lý Văn H1. Sau đó, H1 thuê xe taxi cùng Đ2 đi đến gần khu vực cửa khẩu C6 thuộc tỉnh Hà Tĩnh. Khi Lý Văn H1 đến biên giới Việt Nam - Lào có gọi điện thông báo cho Đào Văn H biết, Đào Văn H nói với C3 đi đón Lý Văn H1. Khoảng 15 giờ chiều, có 02 người Mông ở Lào đến đón Lý Văn H1 vượt biên sang Lào. Lý Văn H1 và Đào Văn H bị giam ở đây khoảng 01 tháng, sau đó Đào Văn H về Việt Nam trước. Hơn 01 tháng sau, Lý Văn H1 bỏ trốn về Việt Nam vào tỉnh Bình Phước trốn. Đến tháng 02/2023, Lý Văn H1 quay về nhà tại xóm B, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

**Hành vi mua bán trái phép 24 (hai mươi tư) bánh ma tuý của bị cáo La Văn C, Đào Văn H, Thào A K1, Hoàng Thị Q, Trương Văn T3 và hành vi tàng trữ trái phép 10 (mười) bánh ma tuý của bị cáo Hoàng Văn B:*

Khoảng giữa năm 2021, Hoàng Văn B điều trị bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh C, có điều trị cùng phòng với Đào Văn H nên quen biết nhau. Sau đó, H đã đến nhà B chơi. Cuối năm 2021, H gọi điện cho B hỏi "Biên giới có xuất hàng không?"

thấy La Văn C (em rể của B) nhanh nhẹn, hay đi lại biên giới, quen biết nhiều nên B đã giới thiệu C cho Đào Văn H. B nói với H, C tên là P, bạn của B. Sau đó, C và H gọi điện nói chuyện với nhau trao đổi mua bán trái phép chất ma tuý. H hỏi C "Có mối tiêu thụ bên Trung Quốc không?", "Em sang Lào lấy ma túy được?", "Anh lấy nhiều không?". C trả lời: "Lấy nhiều, lấy từ hai chục bánh trở lên, có mấy thằng bạn chủ bên Trung Quốc","Nếu có lấy về để anh tìm lại mối, nếu không có mối bán thì anh trả lại". H đồng ý.

Đầu tháng 9/2022, H tiếp tục gọi hỏi C "Có lấy nữa không để em đi Lào?". C bảo "Lấy về đi, nhưng chưa tìm được chủ đâu, nếu không bán được thì trả lại". Cả hai thống nhất ma tuý vận chuyển đến H là 210.000.000đ (Hai trăm mười triệu đồng)/bánh, khi nào bán được ma túy thì trả tiền cho H. Đến cuối tháng 9/2022, H gọi điện cho C nói "Đón thằng này về xem đường, lúc hàng đến nó biết đường nó vận chuyển vào cho". Sau đó có người gọi điện thoại cho C giới thiệu tên là Đ2, cháu của H, Đ2 sắp đến Hạ Lang rồi bảo C ra đón nhưng C bận việc nên không đi gặp Đ2 được. Tối cùng ngày, C gọi điện thoại cho Đ2 để đón Đ2 nhưng Đ2 trả lời "Thôi, cháu biết khu vực ở đây rồi, cháu quay lại thôi". C dặn Đ2 "Sau này làm ăn thì gặp ở km 1, km 2 đầu thị trấn H". Đ2 thông báo lại nội dung này với H. H thấy Đ2 còn nhỏ tuổi, không yên tâm để Đ2 vận chuyển ma túy số lượng lớn nên H gọi cho K1 bảo đến nhà H ở xóm L, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng để bàn chuyện. Khi K1 đến, H nói "Cháu đi H gặp P xem nó có mua được ma tuý không?. Nếu nó mua cháu là người nhận và giao ma tuý cho nó". Sau đó, H cho K1 số điện thoại của P (tức C) và đưa cho K1 2.000.000đ (hai triệu đồng) làm chi phí đi lại. K1 nhận tiền và đi về nhà. Về đến nhà, K1 gọi điện thoại hẹn gặp C tại huyện H, tỉnh Cao Bằng. Khoảng hai đến ba ngày sau, vào khoảng 12 giờ trưa, K1 đến thị trấn T, huyện H, C ra đón K vào nhà. K có gặp Hoàng Thị Q ở trong nhà. K1 nói với C "Em là cháu anh H, anh H bảo em qua đây gặp anh xem anh có mua được ma tuý không?", C trả lời "Bao nhiêu cũng đi được, anh bán cho Trung Quốc". Sau đó, K1 gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho H để C và H nói chuyện trực tiếp với nhau về việc mua bán ma tuý. K ngủ lại nhà C một đêm, sáng hôm sau K1 đi về và gọi điện thông báo cho H là "Đã gặp được P, nó bảo lấy ma tuý bao nhiêu cũng được".

Cũng trong khoảng thời gian này, Đào Văn H cùng Trương Văn T3 đi xem chọi bò tại huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Trên đường về, H nói với T3 "Sắp có chuyến hàng ma tuý về Việt Nam nhưng không có tiền cho họ đi lấy". Khoảng một tuần sau, T3 và H tiếp tục đi xem chọi bò tại xã C, huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Khi về, H nói "Em sắp đi Lào lấy ma tuý". Tính hỏi "Khi nào đi?, cần bao nhiêu tiền?". H bảo "Lấy khoảng bốn mươi triệu đồng". Tính hỏi "Được tiền thì chia lãi như thế nào?" H trả lời "Được lãi bao nhiêu thì chia cho". T3 bảo H "Bao giờ đi bảo anh". Sau khi làm xong hộ chiếu đi Lào, H gọi điện thoại cho T3 nói sắp đi Lào để mua ma tuý và bảo T3 cầm tiền đến nhà đưa cho H. Tính lấy số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) đến khu vực ao cá trước cửa nhà H thì gặp H, T3 đưa tiền cho H và nói

“Đi nhanh về nhanh nhé”. Sau khi có tiền, H liên lạc với một người đàn ông người Lào tên là M1 (H quen biết người này từ chuyến đi Lào trước đây) để hỏi mua ma túy và thông báo cho M1 biết H sắp sang Lào.

Ngày 21/10/2022, H đi xe khách đến tỉnh Hà Tĩnh và xuất cảnh sang Lào qua cửa khẩu C6, tỉnh Hà Tĩnh. H được M1 đón và đưa về nhà M1. Tại đây, H đặt vấn đề mua 20 (hai mươi) bánh ma túy thì M1 trả lời “Để mai anh đi bàn với anh em đã”. Sau đó, M1 về nói với H “Các anh đồng ý nhưng em phải ở đây, em không cần lo, bọn anh khác tự lo”. Tiếp đó, H thống nhất với M1 và một người bạn của M1 (H không biết tên người này) giá ma túy về đến Cao Bằng, Việt Nam là 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng)/bánh. Mấy ngày sau, M1 nói với H “Cho bọn anh xin số của người nhận hàng ở Việt Nam”. H gọi điện qua Z cho Thào A K1 nói “Sắp có hai mươi bánh ma túy về Cao Bằng, cháu nhận hay không nhận được”. K trả lời “Khi nào về thì gọi cháu” nên H gửi số điện thoại của K1 cho M1 để gửi cho người vận chuyển ma túy từ Lào đến tỉnh Cao Bằng, Việt Nam. Sau khi thống nhất được số lượng ma túy chuyển về Việt Nam với M1, H gọi điện cho La Văn C dặn “Mấy ngày này anh ở nhà, không được đi đâu, chuyến này có hai mươi tư bánh”. Khoảng 03-04 ngày sau, một người đàn ông lạ gọi điện thông báo cho H biết ma túy sắp vận chuyển đến Cao Bằng. H gọi cho K1 nói “Sáng mai cháu ra bến xe cũ nhận ma túy rồi lấy vào Hạ Lang giao cho P, xong việc chú trả cho cháu 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) tiền công”.

Khoảng 06 giờ sáng hôm sau, K1 từ nhà ra khu vực bến xe cũ thành phố C để nhận ma tuý. Khoảng 11 giờ trưa K1 đến điểm hẹn, dựng xe máy và đợi ở cổng đối diện bến xe cũ. Một lúc sau có một người đàn ông gọi điện cho K1 nói “Em ở đâu để anh giao hàng cho”. K mô tả vị trí đang đứng thì có một người đàn ông đội mũ đeo khẩu trang, đeo balo màu đen có hoạ tiết màu đỏ bước đến chỗ K1 đang đứng và đặt balo vào giá để hàng ở giữa xe máy của K1, sau đó người đàn ông này đi đâu không rõ. Nhận được ma tuý, K1 điều khiển xe máy từ thành phố C vào trong huyện H, quá trình di chuyển có gọi điện thoại cho H thông báo đã nhận được ma tuý. H nói “Tối mới giao ma tuý cho C”. Theo sự chỉ đạo của H, K1 vừa đi vừa dừng lại nghỉ, đến khoảng 23 giờ cùng ngày, K1 đến đầu xóm đi vào nhà C. K1 gọi điện cho C nói “Cháu đến đầu làng, chú ra nhận ma tuý”. C trả lời “Đợi một tí”. Sau đó, K1 để xe cạnh đường, cầm theo balo đựng ma tuý đi lên phía taluy dương cách vị trí để xe máy khoảng 100m. Một lúc sau thì C đến, K1 giao balo ma tuý cho C. C mở balo ra xem nhưng không đếm số lượng ma tuý, C nói với K1 “Tiền công thì H khác trả”. Sau đó, K1 đi về thị trấn T thuê nhà nghỉ. Tại đây, K1 gọi điện cho H thông báo đã giao ma tuý cho C. H nói với K1 “Khi nào chú bán được thì chú trả tiền công sau”. Còn La Văn C, sau khi nhận được ma tuý từ K, C cầm balo đựng ma tuý đến khu vực rừng K thuộc xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng, cách nhà C khoảng 500m cất giấu. C mở balo đựng ma tuý ra đếm thấy đủ 24 (hai mươi tư) bánh ma tuý, rồi để các bánh ma tuý vào trong thùng nhựa (loại thùng

sơn) màu trắng mà C đã chuẩn bị trước khi gặp K1 nhận ma túy, đặt quần áo cũ lên, đậy nắp thùng lại và cho vào trong bao tải dứa màu vàng rồi cất giấu trong hang đá. Sau đó, C mang balo màu đen đựng ma tuý trước đó về nhà và đem đốt đi. Khoảng 01-02 ngày sau, C đến vị trí cất giấu 24 (hai mươi tư) bánh ma tuý, lấy 10 (mười) bánh cho vào can nhựa loại 10 lít bằng cách cắt can nhựa ra, sau đó dùng băng dính dán lại, còn 14 (mười bốn) bánh ma tuý C cất vào trong thùng nhựa. C để can nhựa đựng 10 (mười) bánh ma tuý vào trong túi nilon và đem đi cất giấu ở hang đá thuộc khu vực N thuộc xóm B, xã T, huyện H.

Vào tối ngày 09/11/2022, Q và C đang ở nhà, C đưa cho Q 01 (một) bao tải và nói bên trong có 10 (mười) bánh ma tuý, bảo Q đem cất đi. Q mang bao tải đựng ma tuý ra bờ ruộng cách nhà Q khoảng 100m cất giấu, sau đó đến nhà Hoàng Văn B (anh trai Q). Q gặp và nhờ B ra đám ruộng trồng ngô (cách nhà B khoảng 50m) để nhờ việc. Khi B đến, Q chỉ tay vào bao tải đặt ở bên cạnh Q và nói "Em sợ, anh cất giúp em mười bánh ma tuý với, công an mà bắt không có ai nuôi con". B mở bao tải ra xem thấy bọc nilon màu đen, sờ tay vào có các khối hình chữ nhật. B vội vàng mang bao tải đựng ma tuý đi cất giấu tại hang đá ở khu vực L dưới thuộc địa phận xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng, có vùi đất lên trên để tránh người khác phát hiện. Sau đó, B về nhà gặp Q và nói "Anh giấu ở L rồi". Tối cùng ngày, sau khi Q mang bao tải ma túy ra khỏi nhà thì C bị Công an huyện H đến khám xét và bắt tạm giam về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Khoảng một tuần sau, K xem trên mạng xã hội biết thông tin C bị bắt nên gọi điện thông báo cho H. H chỉ đạo K1 sang H tìm hiểu xem C có bị bắt thật không, tìm cách đòi tiền hoặc lấy lại ma túy. K tìm đến nhà C thấy C4 bị phá và không gặp được ai nên đi về nhà rồi gọi cho H thông báo "C đã bị bắt, đi vào H không gặp được?".

Khoảng giữa tháng 12/2022, H về Việt Nam, T3 đến nhà gặp và đòi H trả tiền. H nói "Hàng đã về Việt Nam nhưng chưa bán được". Tính hỏi "Bao nhiêu?", H trả lời "24 (hai mươi tư) bánh, nhưng chưa bán được nên chưa có tiền, anh cứ bình tĩnh, khi nào bán được thì trả tiền và lấy lãi cho". Tính đề nghị H đưa cho 01 (một) bánh ma túy để T3 tự đi bán nhưng H không đồng ý. Sau đó, T3 lại đến đòi tiền H, T3 nói "Anh lấy khoảng một đến hai lạng về bán, bao nhiêu tiền một lạng?". H trả lời "40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), ma tuý đã giao cho C ở H, C bị bắt nên không có tiền trả". Tính nói "cái này tao không liên quan đến hai thằng mày, tao chỉ biết lấy tiền thôi". Lần này, H cũng không đồng ý đưa ma tuý cho T3.

Sau Tết Nguyên Đán năm 2023, H tiếp tục gọi điện chỉ đạo K1 đến H tìm C một lần nữa. K đến nhà C thì gặp Q. K giới thiệu với Q "Em là cháu của H, tên là K1, nhà ở B, Hà Giang". Sau đó K1 gọi điện cho H, H nói với K1 "Chuyến cháu vận chuyển là 24 (hai mươi tư) bánh ma tuý, nếu cháu không đòi được số ma tuý kia cho chú thì chú không trả tiền công cho cháu, chú sẽ thuê người khác đi làm", H nói xong K1 đưa điện thoại cho Q để Q và H nói chuyện. Sau khi Q nói chuyện xong với H, K1 nói với Q "Em đã giao 24 (hai mươi tư) bánh ma tuý cho C, chị đi

gặp C hỏi C để ở đâu thì mang trả lại cho Đào Văn H". Q trả lời "Bây giờ chưa gặp được". K nói tiếp "Bao giờ gặp được thì báo lại cho em". K xin số điện thoại của Q và gửi số của Q cho H. Sau đó K1 đi về nhà. Trong thời gian C bị tạm giam, H có gọi điện thoại cho Q để đòi lại ma tuý, bảo Q đến gặp C hỏi ma túy cất giấu ở đâu nhưng Q trả lời "Không hỏi được vì có Công an giám sát". Q nói thêm với H là khoảng tháng 5/2023 khi C xét xử xong sẽ bảo C trả lại 24 (hai mươi tư) bánh Heroine. Ngày 07/2/2023, C được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam sang bảo lĩnh, được về nhà sinh sống, Q nói cho C biết có người tên H và K1 đến đòi trả lại 24 (hai mươi tư) bánh ma tuý, bảo C cất giấu ma tuý ở đâu thì lấy về trả lại. C trả lời "Để xem đã, nếu không bán được thì trả lại cho họ thôi". Q nói cho C biết, 10 (mười) bánh ma tuý C bảo Q đi cất, Q đã nhờ B cất giấu rồi nếu họ đòi thì bảo B lấy về trả. C trả lời "Để xem đã".

Khoảng cuối tháng 3/2023, C gọi điện thoại cho B bảo cùng C lấy ma tuý đi giấu chỗ khác. Khoảng 04 giờ sáng hôm sau, B và C gặp nhau ở khu vực xóm L dưới, C xách theo 01 (một) can nhựa màu trắng loại can 10 lít, băng dính và dao. B dẫn C đến vị trí hang đá mà B đã cất giấu ma tuý. B chui vào hang đá lấy bao tải đựng ma tuý ra. C dùng dao rạch can nhựa ra, sau đó cùng B cất giấu ma tuý vào trong can nhựa (lúc này B biết chính xác số lượng ma tuý là 10 bánh Heroine), rồi C dùng băng dính dán can nhựa lại. Ngay lúc đó, C bảo B tách ra 01 (một) bánh ma tuý. B thực hiện theo chỉ đạo của C. Sau đó, cả hai cất can nhựa đựng 09 (chín) bánh ma túy và 01 (một) bánh ma tuý đã tách ra vào trong hang đá thuộc khu vực L trên (cách vị trí cất giấu ma tuý ban đầu khoảng 100m), có vùi đất lên trên để tránh bị phát hiện. Đến tối ngày 21/4/2023, C đưa cho B 01 (một) cân điện tử màu trắng, 01 (một) túi nilon màu đen và chỉ đạo B đến nơi cất giấu 10 (mười) bánh ma tuý lấy 01 (một) bánh ma tuý đã tách ra từ trước để vào túi ni lon cùng với cân điện tử cất giấu ở móng nhà mới C đang xây dựng thuộc xóm B, xã T, huyện H. B đồng ý và làm theo yêu cầu của C. Tối ngày 23/4/2023, C tiếp tục bảo B lấy 01 (một) bánh ma tuý và cân điện tử đã cất giấu tại móng nhà C cất giấu ở vị trí khác nhưng C chưa nói cho B biết vị trí cất giấu cụ thể. Khi B đang lấy ma tuý đi cất giấu thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã ra quyết định khởi tố bị cáo số 98 ngày 26/5/2023 đối với Trương Văn T3 về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Ngày 16/10/2023, bị cáo Trương Văn T3 chết tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Cao Bằng. Ngày 08/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng ra quyết định đình chỉ điều tra bị cáo, quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị cáo Trương Văn T3.

Ngày 27/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C ra Quyết định khởi tố bị cáo số 83 đối với Thào A K1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Ngày 07/12/2023, bị cáo Thào A K1 chết. Ngày

08/12/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị cáo Thào A K1.

Hành vi của các bị cáo Đào Văn H, Lý Văn H1, La Văn C, Hoàng Thị Q đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố theo khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Hoàng Văn B bị lập hồ sơ đề nghị truy tố theo khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cáo trạng số 10/ CT-VKSCB-P1 ngày 28/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo Đào Văn H, Lý Văn H1, La Văn C, Hoàng Thị Q về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Hoàng Văn B bị truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

**Các lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra:**

***Đối với bị cáo Lý Văn H1:*** Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, theo đó: tối ngày 16 tháng 3 năm 2022, Đào Văn H dùng sim số điện thoại của nước Lào gọi điện cho Lý Văn H1 nói Đào Văn H đang ở bên Lào nên nhờ Lý Văn H1 ra khu vực cây xăng B1 (thuộc xóm L, thị trấn P, huyện B, Cao Bằng) để nhận giúp túi ma túy và nói bên trong có 20 (hai mươi) bánh ma túy Heroine. Do Lý Văn H1 quen biết với Đào Văn H nên đồng ý giúp và Đào Văn H nhờ trả cho người giao ma túy 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), nếu giao dịch thành công thì Đào Văn H trả công cho 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) cho Lý Văn H1.

Khoảng 23 đến 24 giờ cùng ngày, có một người đàn ông gọi điện cho Lý Văn H1 đi đến cây xăng B để nhận ma túy, Lý Văn H1 một mình đi đến khu vực cây xăng B1 thấy một người đàn ông lạ (khoảng 25-26 tuổi) đi xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirus màu đen đợi ở đây. Khi đến nơi, Lý Văn H1 gặp người này và hỏi "Hàng để đâu"- nghĩa là hỏi ma túy để đâu, người đàn ông này chỉ vào bao lô màu đen để ở giá để hàng ở giữa xe máy, sau đó Lý Văn H1 tự lấy ba lô bên trong chứa ma túy. Lý Văn H1 đưa cho người này 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), do chưa trả đủ tiền nên người giao ma túy gọi điện cho Đào Văn H để H nói chuyện, Lý Văn H1 nói chuyện với Đào Văn H với nội dung tiền không đủ để mai trả. Sau đó Lý Văn H1 nói với người thanh niên giao ma túy là "M em ra chợ B2 anh trả nốt tiền", người này đồng ý. Sau khi nhận ba lô có chứa ma túy (Lý Văn H1 không mở ra xem nhưng theo như Đào Văn H nói bên trong có hai mươi bánh ma túy Heroine). Sau đó, Lý Văn H1 cầm ba lô có chứa ma túy một mình cất giấu tại khu vực bãi quặng thuộc xóm V, xã T, B, Cao Bằng và đi về nhà.

Đến sáng ngày 17 tháng 03 năm 2022, Lý Văn H1 đi chợ huyện B gọi cho người đàn ông đã giao ma túy để trả số tiền còn nợ, người này nói đang ở khu vực bệnh viện huyện B, Lý Văn H1 đi đến khu vực này và trả số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) còn lại. Khoảng 10 giờ sáng cùng ngày, có số điện thoại lạ gọi

điện cho Lý Văn H1 nói "Ở nhà không?", Lý Văn H1 hỏi thì người này trả lời là Dũng Hà N3 (D1 ở Hà Nội, Lý Văn H1 đã quen biết từ trước), Lý Văn H1 trả lời là "Đang ở trên thị trấn, trưa mới về", D1 nói tiếp "Sắp đến rồi, đến B rồi". Sau đó, khoảng 11 đến 12 giờ trưa thì Đào Văn H dùng số điện thoại nước Lào gọi cho Lý Văn H1 nói "Có người điện thoại cho không? Lúc nữa người ta đi đến thì đưa túi ma túy cho", Lý Văn H1 trả lời là "Có rồi, lúc nữa về, đang trên đường từ thị trấn về". Thời điểm này, Lý Văn H1 biết người mua ma túy với H1 chính là D1, Lý Văn H1 đã quen biết trước đây. Trên đường đi về nhà, Lý Văn H1 lấy túi ma túy đã cất giấu trước đó về và giấu cách nhà khoảng 01 km.

Khoảng 12 giờ hơn cùng ngày, D1 đi ô tô cùng một người đàn ông khoảng hơn 50 tuổi (không biết tên) đến nhà Lý Văn H1 tại xóm B, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Lý Văn H1 gọi điện cho D1 để bảo D1 để xe ô tô cách nhà Lý Văn H1 khoảng 01 km vì gần nhà Lý Văn H1 không có chỗ để xe. D1 cất xe ô tô, sau đó đi cùng người đàn ông đến nhà Lý Văn H1. Khi D1 đến nhà, Lý Văn H1 và D1 nói chuyện về việc giao dịch ma túy, Lý Văn H1 trả lời D1 "Có rồi, tý đi lấy vào xe cho".

Sau đó, Lý Văn H1 một mình đi lấy ba lô đựng ma túy tại chỗ cất giấu gần nhà, cầm ba lô ma túy đến vị trí đỗ xe ô tô của D1. Tại đây, Lý Văn H1 mở ba lô ra, lấy từ bên trong bao lô ra một túi đen hình vuông. Lý Văn H1 vứt ba lô đi, để túi đen đựng ma túy vào cốp xe ô tô của D1. Sau khi để ma túy vào cốp xe ô tô của D1, Lý Văn H1 đi về nhà và nói với D1 "Đồ để trong cốp xe rồi". Sau đó, D1 và người đàn ông đi cùng D1 ăn cơm cùng Lý Văn H1, khi ăn cơm xong, Lý Văn H1 đưa D1 và người đàn ông đi cùng lên phòng nghỉ. Lý Văn H1 đi đến trang trại chăn nuôi của gia đình cách nhà khoảng 01 km. Khoảng 15 giờ Lý Văn H1 quay về nhà thì không thấy D1 và người đàn ông lớn tuổi ở nhà. Lý Văn H1 không biết D1 về lúc nào, không thấy xe ô tô của D1. Đến tối ngày 17 tháng 3 năm 2022, Lý Văn H1 thấy Công an tỉnh H đến nhà khám xét (lúc này Lý Văn H1 biết D1 đã bị bắt). Do hoảng sợ nên H1 đến trốn ở nhà bạn tên là Dương Thị H6 (sinh năm: 1982, nhà ở khu vực xã T, huyện N, tỉnh Tuyên Quang). Sau đó, Lý Văn H1 gọi điện cho Đào Văn H để bảo Đào Văn H đưa sang Lào trốn, Đào Văn H nói "Cho người đến đón sang Lào", Lý Văn H1 đồng ý.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, khi Lý Văn H1 đang trốn tại nhà Dương Thị H6, khoảng 21 đến 22 giờ tối thì có một người thanh niên đến đón Lý Văn H1, sau đó H1 thuê xe taxi và cùng người này đi taxi đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào, gần khu vực của khẩu C thuộc tỉnh Hà Tĩnh (Khi đi có hai người đàn ông lái xe và người thanh niên đến đón H1). Khi đến gần biên giới khu vực cửa khẩu C6 thuộc tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam - Lào, Lý Văn H1 gọi điện thông báo cho Đào Văn H biết. Đến khoảng 15 giờ chiều cùng ngày, có hai người dân tộc Mông ở Lào đến đón Lý Văn H1 vượt biên trái phép sang Lào, khi sang đến Lào thì gặp Đào Văn H. Lý Văn

H1 và Đào Văn H chưa trả tiền mua ma túy cho ông chủ người Lào nên bị giam giữ, sau đó Đào Văn H về Việt Nam trước, còn Lý Văn H1 bị giam giữ ở lại. Khoảng hơn 01 tháng sau, Lý Văn H1 bỏ trốn về Việt Nam và vào tỉnh Bình Phước trốn. Đến tháng 02 năm 2023, Lý Văn H1 quay về nhà tại xóm B, xã T, huyện B, Cao Bằng thì bị Công an tỉnh H đến triệu tập để làm việc và cho Lý Văn H1 đối chất với D1 nhung Lý Văn H1 không nhận vì ma túy không phải của Lý Văn H1.

***Đối với bị cáo Đào Văn H:***

*Ban đầu, trong quá trình điều tra bị cáo Đào Văn H khai nhận về các lần phạm tội:*

*- Lần thứ nhất:*

Khoảng tháng 6/2021, Đào Văn H điều trị bệnh lao tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng, nằm cùng phòng điều trị với Hoàng Văn B nên H quen biết B và có số điện thoại của B. Đến cuối năm 2021, H đến nhà B chơi, nhà B ở huyện H, Cao Bằng (H không nhớ địa chỉ cụ thể của nhà B).

Đầu năm 2022, H gọi điện cho B hỏi "Trên đấy có ai buôn bán gì nhiều, có buôn bán trâu bò không?", B trả lời "Có nhưng buôn cái khác chứ không buôn bán trâu bò", H tự suy nghĩ buôn bán cái khác là mua bán ma túy. Sau đó, H nói B gửi số điện thoại của bạn B để H liên lạc, B cho H số điện thoại của P (sau này biết tên thật là La Văn C), B giới thiệu P là bạn của B. Sau khi có số điện thoại của C, H gọi điện cho C để giới thiệu bản thân và trao đổi về việc mua bán ma túy, H hỏi C "Anh có lấy nhiều không? Lấy nhiều là bao nhiêu? Bên anh có chủ tốt không?", C trả lời "Lấy nhiều, lấy từ hai chục bánh trở lên, có mấy thằng bạn chủ Trung Quốc". Sau khi biết C có thể tiêu thụ và bán được ma túy với số lượng lớn sang Trung Quốc, H không liên lạc với C tiếp.

Thời điểm này, do H quen biết với Lý Văn H1 từ trước, khi H1 đang ở nhà thì Lý Văn H1 gọi điện thoại cho H1 nói "Anh đang có một chuyến hàng, tầm ba chục con, chú đi nhận cho anh"- H1 hiểu ý của Lý Văn H1 nói là đi nhận ba mươi bánh Heroine giúp Lý Văn H1, H1 đồng ý và trả lời Lý Văn H1 là "Ừ". Sau đó, Lý Văn H1 gửi cho H1 số điện thoại của người chủ bán ma túy bên Lào (Số điện thoại này H1 đã xóa và không nhớ số điện thoại). Ngay sau đó, người bán ma túy dùng số điện thoại nước Lào gọi điện cho H1 và nói "Chuẩn bị lấy chuyến hàng về cho bạn mày"- H1 hiểu ý là chuẩn bị đi lấy ma túy về cho Lý Văn H1. Nhưng sau đó H1 không nhận được liên lạc từ người giao ma túy và Lý Văn H1 cũng không gọi điện cho H1 để bảo H1 đi nhận ma túy. Vì vậy, tại thời điểm này Đào Văn H có số điện thoại của người chủ bán ma túy ở nước Lào (Sau này H biết tên là C3).

Khoảng tháng 03/2022, Đào Văn H gọi điện cho C3 ở Lào và đặt vấn đề muốn mua ma túy, C3 trả lời "Muốn mua thì sang bên Lào nói chuyện, chưa có tiền cũng được". H đồng ý và một mình bắt xe khách từ Cao Bằng đến huyện K, tỉnh Nghệ

An và vượt biên trái phép sang Lào. Sau khi sang đến Lào, C3 đến đón trực tiếp H, di chuyển bằng ô tô khoảng 3-4 tiếng thì dừng lại và đưa H vào một nhà nghỉ (H không biết địa chỉ cụ thể). H ở lại Lào khoảng 20 ngày để trao đổi mua bán ma túy và để C3 kiểm tra theo dõi H có phải Công an "mật" không. Quá trình ở Lào 20 ngày, H bị C3 khống chế không cho đi lại tự do và di chuyển thay đổi nơi ở liên tục.

Sau 20 ngày bị giam giữ. Vào khoảng tháng 4, tháng 5 năm 2022, Đào Văn H được thả tự do, lúc này Lý Văn H1 gọi điện thoại cho H1 hỏi "Mày đi Lào à? Mày đi làm gì?", H1 trả lời là "Em đi chơi", Lý Văn H1 nói tiếp "Mày ở đấy thì cho các ông chủ Lào giữ mày để chuyển ma túy về Việt Nam cho anh, khoảng hai mươi bánh, mày ở lại khoảng một hai ngày, sau đó tao chuyển cho mày một tỷ để trả cho chủ Lào, tiền còn lại để tao bán xong thì tao trả sau". Đào Văn H hiểu ý Lý Văn H1 nói là ở lại Lào làm con tin để ông chủ Lào bán ma túy nợ cho Lý Văn H1. Đào Văn H đồng ý làm theo lời Lý Văn H1.

Sau khi thống nhất với Lý Văn H1, H1 ở lại Lào và trực tiếp thống nhất giao dịch mua bán ma túy với C3 (Lúc này Lý Văn H1 không giao dịch mà thông qua Đào Văn H giao dịch). H nói với C3 ở Lào là "Cứ vận chuyển 20 bánh, giá 150.000.000d (một trăm năm mươi triệu đồng /01 bánh ma túy) từ Lào về tỉnh Cao Bằng, Việt Nam sau đó có người nhận và giao ma túy cho Lý Văn H1", C3 đồng ý. Sau khi bàn bạc thống nhất xong, H1 gọi điện cho K1 nói "Sắp có hai mươi bánh ma túy về Cao Bằng, cháu nhận hay không nhận được", K1 đồng ý và nói "Khi nào về đến Cao Bằng thì chú gọi cháu". Khoảng 1-2 ngày sau, khi C3 ở Lào báo cho H1 biết là ma túy sắp đến Cao Bằng, vào buổi sáng (H1 không nhớ thời gian và ngày cụ thể), H1 gọi điện thông báo cho K1 là "Hàng sắp đến bến xe thành phố C, cháu chuẩn bị ra nhận đi, cháu mang về B, về Bảo L1 chú cho số Lý Văn H1 rồi tự giao dịch". K đồng ý, H1 gửi số điện thoại của K1 cho C3 ở Lào, để C3 gửi số của K1 cho người vận chuyển ma túy từ Lào đến Cao Bằng, Việt Nam liên lạc và giao ma túy cho K1.

Quá trình K1 nhận ma túy như thế nào thì H1 không biết, sau này K1 nói lại là nhận ma túy ở bến xe thành phố C thì H1 mới biết. Sau khi K1 nhận được ma túy, K1 gọi điện và thông báo cho H1 đã nhận được ma túy. Khi K1 về đến huyện B, K1 thông báo cho H1 biết, H1 gửi số điện thoại của Lý Văn H1 cho K1 để K1 và Lý Văn H1 tự giao dịch ma túy với nhau.

Sau khi Lý Văn H1 và K1 giao dịch ma túy thành công. Khoảng 01 đến 02 ngày sau, khi đến hẹn mà Lý Văn H1 không chuyển tiền cho H1 để trả tiền mua ma túy cho C3. H1 gọi điện qua ứng dụng Zalo cho Lý Văn H1 liên tục nhiều lần nhưng không được, khoảng 02 đến 03 ngày sau H1 gọi điện cho Lý Văn H1 được thì Lý Văn H1 nói "Bị bắt hết ma túy rồi, giờ anh đang trốn trên rừng", H1 trả lời "Không có tiền thì làm sao em về được, anh bố trí tiền trả cho họ". Tiếp sau đó, C3 ở Lào

ép H1 đưa Lý Văn H1 sang Lào để đòi tiền Lý Văn H1 thì H1 được trả tự do. Để được về Việt Nam, H1 đã gọi điện cho Đào Văn Đ2 (Sinh năm: 2004; Trú tại: xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang) để chỉ đạo Đức đón và giám sát Lý Văn H1 đưa đến tỉnh Hà Tĩnh, sau đó có người đón Lý Văn H1 sang Lào. H1 hứa với Đ2 sẽ trả công cho Đ2 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Khi Lý Văn H1 đến biên giới Việt Nam- Lào, H1 nói với C3 ở Lào đón Lý Văn H1. Khi Lý Văn H1 đến Lào thì H1 được trả tự do. H1 từ Lào về Việt Nam theo đường mòn, khi về đến nhà H1 trả tiền cho Đ2. Trong quá trình ở bên Lào để trao đổi mua bán trái phép chất ma túy, thông qua mạng xã hội, Đào Văn H biết một người đàn ông tên M1 là người Lào.

*-Lần thứ hai:*

Khoảng cuối tháng 8, đầu tháng 9/2022, sau khi H biết cách thức giao dịch mua bán ma túy từ Lào về Việt Nam, H gọi điện thoại cho C hỏi "Có cần lấy nữa không để em đi Lào"- nghĩa là hỏi C có lấy ma túy nữa không?, C trả lời là "Rất cần". Khoảng cuối tháng 9/2022, để thăm dò đường vận chuyển ma túy đến cho C, H đã gọi điện cho Đào Văn Đ2 và chỉ đạo Đức đến nhà H. Sau khi Đ2 đến nhà, H nói "M đi giúp chú một việc", sau đó H cho Đ2 1.000.000đ (một triệu đồng). Đến ngày hôm sau, H gọi điện cho Đ2 nói "Bây giờ cháu đi vào Hạ Lang xem đường, trên đường đi có chốt giao thông nào không?. Cứ đến thị trấn H sẽ có người gọi cho cháu để đón và thống nhất với người đấy địa điểm làm ăn sau này". Sau đó, Đ2 làm theo sự chỉ đạo của H, khi Đ2 quay về nói lại với H rằng C nói "Sau này làm ăn thì ở km 1, km 2 gần thị trấn H".

Trong khoảng thời gian cuối tháng 9, đầu 10 năm 2022, do không có tiền đi Lào, khi H và Trương Văn T3 cùng nhau đi xem chọi bò tại tỉnh Bắc Kạn. Khi đi xem chọi bò xong, trên đường đi về H có nói với T3 là "Sắp có chuyến hàng ma túy về Việt Nam, nhưng không có tiền cho họ đi lấy", T3 trả lời H "Khi nào mới đi", H trả lời "Chưa có hàng về thì chưa đi". Khoảng 01 tuần sau đó, H và T3 tiếp tục đi xem chọi bò tại tỉnh Bắc Kạn, trên đường về Cao Bằng, H nói với T3 "Sắp đi Lào lấy ma túy", T3 trả lời "Khi nào đi, cần bao nhiêu tiền", H trả lời "Lấy khoảng bốn mươi triệu", T3 hỏi tiếp "Thế được tiền thì chia lợi như thế nào?", H trả lời "Được lãi bao nhiêu thì chia đôi, được nhiều thì chia nhiều, được ít thì chia ít", T3 nói tiếp "Khi nào đi thì bảo anh". Sau khi H làm xong hộ chiếu xong, H gọi cho T3 để thông báo sắp đi Lào và bảo T3 đưa tiền cho H. Tính cầm số tiền 40.000.000đ trực tiếp đến nhà H, đưa tiền cho H tại khu vực ao cá trước cửa nhà H, T3 nói "Đi nhanh, về nhanh nhé". Sau khi có tiền, H liên lạc với người đàn ông tên M1 (là người Lào, H quen biết người này ở Lào từ chuyến đi Lào trước đây, M1 không quen biết C3), H gọi điện cho M1 để hỏi mua ma túy, M1 trả lời "Muốn mua thì sang Lào nói chuyện tiếp" , H đồng ý và thông báo cho M1 biết sắp sang Lào.

Ngày 21/10/2022, H đi xe khách và xuất cảnh chính ngạch qua cửa khẩu C6, tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam. H sang đến Lào thì M1 trực tiếp đón và đưa H về nhà M1 tại tỉnh Bo ri kham xay (Lào), địa chỉ cụ thể không biết. Tại nhà M1, H nói với M1 "P cần mua hai mươi bánh ma túy", M1 trả lời "Để mai anh đi bàn với anh em đã" (M1 không biết P, thông qua H nói chuyện thì M1 biết). M1 đi bàn bạc về nói với H "Các anh đồng ý, nhưng em phải ở đây, em không cần lo, bọn anh khác tự lo".

Tại nhà M1, Đào Văn H thống nhất giá mua ma túy tại Lào với M1 và một người bạn của M1 (H không biết người này) là 120.000.000 đ/ 01 bánh ma túy, giá mua tại Việt Nam (giao nhận ma túy tại Cao Bằng, Việt Nam) giá 170.000.000/ 01 bánh ma túy.

Khoảng 03 đến 04 ngày sau, M1 nói với H "Cho bọn anh xin số của người làm việc ở Việt Nam cho bọn anh". Do Đào Văn Đ2 còn nhỏ tuổi nên Đào Văn H không tin tưởng để vận chuyển ma túy nên H gọi điện qua ứng dụng Zalo cho Thào A K1 nói "Sắp có hai mươi bánh ma túy về Cao Bằng, cháu nhận hay không nhận được", K trả lời "Khi nào về thì gọi cháu". Sau đó H gửi số điện thoại K1 cho M1 để M1 gửi số điện thoại của K1 cho người vận chuyển ma túy từ Lào đến tỉnh Cao Bằng, Việt Nam.

Đầu tháng 11/2022, khi H thống nhất giá tiền mua bán ma túy xong. Lúc này, H ở Lào gọi điện cho La Văn C nói "Mấy ngày này anh ở nhà, anh không được đi đâu, chuyến này có hai tư bánh ma túy" - nghĩa là bảo C ở nhà để nhận ma túy, C đồng ý (Trước đó, C và H thống nhất giá bán ma túy cho C là 210.000.000đ/ 01 bánh ma túy). Khoảng 3-4 ngày sau, một người đàn ông lạ là bạn của M1 ở Lào (H không biết người này) gọi điện thông báo cho H biết ma túy sắp vận chuyển đến Cao Bằng, H gọi điện thông báo cho K1 và chỉ đạo K1 chuẩn bị đi nhận ma túy và giao cho C ở H, xong việc H cho K1 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng), K1 đồng ý và đi nhận ma túy. K và người vận chuyển ma túy từ Lào đến thành phố C tự liên lạc giao nhận ma túy (sau này H biết K1 nhận ma túy ở bến xe cũ thành phố C). Sau khi K1 nhận được ma túy và vận chuyển từ thành phố C đến huyện H giao cho La Văn C xong, K1 thông báo lại cho H biết là đã giao thành công ma túy cho C.

Khoảng 03 ngày sau, H gọi điện cho La Văn C không được nên H đã chỉ đạo K1 đến nhà C để tìm C. K đi đến nhà C và thông báo lại là "C đã bị bắt đi vào Hạ Lang không gặp được?". Sau đó, H tiếp tục chỉ đạo K1 đến nhà C để tìm C. K đi đến nhà C và thông báo lại là C đã bị bắt do cho vay lãi nặng, lúc này H biết ma túy bán cho C vẫn còn. Sau đó, H tiếp tục chỉ đạo K1 đến nhà C hiểu thông tin và tìm cách đòi tiền hoặc ma túy. Thông qua K1, H nói chuyện với Q (vợ La Văn C) với nội dung "Em đã giao hai mươi tư bánh ma túy cho anh C, chị xem gặp anh C để hỏi anh C giấu ở đâu để bọn em xin lại". H lấy số điện thoại của Q từ K và gọi điện cho Q để hỏi có gặp được C không và đòi lại ma túy, Q trả lời "Đợi đến tháng 4 hoặc tháng 5, sau khi anh C xét xử xong quay về nhà sẽ trả lại tiền hoặc ma túy".

Do H lo sợ bị người Lào giết vì không có tiền trả khi mua hai mươi tư bánh ma túy. Vì vậy, H tìm cách trốn từ Lào về Việt Nam. Khoảng giữa tháng 12/2022 H về Việt Nam, H và K1 đi đến nhà C để đòi lại ma túy nhưng không gặp được Q. Trên đường đi về huyện B, H cùng K1 đi đến thị trấn N, huyện H gặp bạn của H là L2 để nói chuyện gặp gỡ. Sau đó H ở nhà và không đến huyện H để tìm C và Q.

Khi H về Việt Nam và ở nhà thì Trương Văn T3 đến nhà H đòi chia tiền. Tính nói với H "Thế em đã về thì bán được chưa để chia lãi", H nói với T3 "Đã giao hai mươi tư bánh cho C ở H nhưng C bị bắt nên chưa trả tiền", H nói tiếp "chưa bán được, anh cứ bình tĩnh, khi nào bán được thì chia". Tính không đồng ý và nói với H "T4 đưa anh một bánh, anh khác bán", T3 hỏi H "bao nhiêu tiền một bánh ma túy, H trả lời khoảng 180.000.000đ đến 190.000.000đ trên một bánh ma túy (Do H không có ma túy tại huyện B nên H không đưa cho T3). Sau đó, khoảng tháng 01/2023, T3 tiếp tục hỏi và đòi tiền H, T3 nói "Anh lấy khoảng một đến hai lạng để bán", H trả lời "Một đến hai lạng chắc bọn nó không bán". Từ đó về sau khi T3 gặp H thì đòi tiền H và chửi bới H do H chưa trả tiền cho T3.

***Sau đó, bị cáo Đào Văn H thay đổi lời khai như sau:***

*- Lần thứ nhất:*

Sau khi được Hoàng Văn B giới thiệu P (tức La Văn C) cho Đào Văn H. Đào Văn H và La Văn C liên lạc nói chuyện với nhau qua điện thoại. C nói "Anh là bạn của B, anh thấy B nói ở dưới em có ma túy bán phải không?", H trả lời "Em không có đâu nhưng mà người khác có nhiều", P nói "Em bảo họ lấy về bán cho anh đi", H trả lời "Khi nào có thì em giới thiệu cho".

Thời điểm này, do Đào Văn H quen biết với Lý Văn H1 từ trước. Khoảng tháng 01, tháng 02 năm 2022, khi H1 đang ở nhà thì Lý Văn H1 gọi điện thoại cho H1 nói "Em à, anh đang có một chuyến hàng về B, chú đi nhận cho anh"- H1 hiểu ý của Lý Văn H1 là đi nhận H4 cho Lý Văn H1, H1 trả lời là "Để xem đã, khi nào thì đi được", Lý Văn H1 "Khi nào bọn chủ Lào gọi thì em đi lấy nhé", H1 trả lời là "Ừ, thế cũng được". Sau đó Lý Văn H1 gửi cho H1 số điện thoại của người chủ bán ma túy bên Lào. Ngay sau đó người bán ma túy dùng số điện thoại nước Lào gọi điện cho H1 nói bằng tiếng dân tộc M2 và nói "Thằng bạn em không bảo em về nhận hàng à"- H1 hiểu ý là Lý Văn H1 không gọi cho H1 để đi nhận ma túy. Vì vậy, tại thời điểm này H1 có số điện thoại của người chủ bán ma túy bên Lào.

Khoảng tháng 03/2022, H1 gọi điện cho người chủ bán ma túy bên Lào (Quen biết từ trước thông qua Lý Văn H1) và đặt vấn đề muốn sang Lào để đi bẫy chim về chơi. H1 một mình bắt xe khách từ Cao Bằng đến huyện K, tỉnh Nghệ An, khi đến huyện K, tỉnh Nghệ An thì H1 được đón để vượt biên trái phép sang Lào. Sau khi đến Lào, ông chủ Lào (Sau này H1 biết tên là C3) đến đón trực tiếp H1 và đưa H1 đi vào trong đất Lào, di chuyển bằng ô tô khoảng 03 đến 04 giờ thì dừng lại và

đưa H1 vào nhà C3 (H1 không biết địa chỉ cụ thể). H1 ở lại Lào khoảng 01 tháng, quá trình ở Lào H đi bẫy chim với C3 (không trao đổi mua bán ma túy với C3). Khi H1 đang ở Lào thì có Lý Văn H1 gọi điện thoại hỏi "Mày sang Lào phải không?", H1 trả lời "Không phải đâu", Lý Văn H1 hỏi H1 liên tục thì H1 thừa nhận đang ở Lào, Lý Văn H1 hỏi tiếp "Mày đi buôn bán à, ai cho mày đi?", H1 trả lời là "Em khác tự đi", Lý H1 nói tiếp "Mày ở đấy thì cho ông chủ Lào giữ mày làm con tin để chuyển ma túy về Việt Nam cho anh, khoảng hai mươi bánh, mày ở lại khoảng một hai ngày, sau đó tao chuyển cho ông chủ Lào (tức C3) một tỷ để trả cho ông chủ Lào, tiền còn lại để tao bán xong tao trả dần thì mày về". H1 hiểu ý Lý Văn H1 nói là H1 ở lại làm con tin để ông chủ Lào bán ma túy nợ cho Lý Văn H1. H1 đồng ý làm theo lời Lý Văn H1 (Thời điểm này khoảng tháng 4, tháng 5 năm 2022).

Sau khi thống nhất với Lý Văn H1, H1 ở lại Lào và bị giam giữ ở nhiều nơi, nhiều vị trí khác nhau (H1 không biết địa điểm, địa chỉ cụ thể). Sau đó C3 bảo H1 "Cho xin số người làm việc cho Lý Văn H1, đợt này đi hai mươi bánh". H1 đồng ý và gọi điện qua ứng dụng Zalo cho Thào A K1, H1 nói với K1 "Cháu à, có một chuyến hàng hai mươi bánh ma túy về Việt Nam, cháu có làm được không", K1 đồng ý và nói "Được, khi nào về".

Khoảng 04 đến 05 ngày sau, C3 bảo H1 gửi số điện thoại của Lý Văn H1 cho K1 để K1 giao ma túy cho Lý Văn H1. Khi H1 gửi số Lý Văn H1 cho K1 , H1 nói với K1 "Số điện thoại này của Lý Văn H1 ở Bản B, B. Khi nào cháu nhận được hàng thì giao cho Lý Văn H1 số điện thoại này", K1 đồng ý. Khoảng 04 đến 05 ngày sau, K1 gọi điện qua ứng dụng Zalo cho H1 thông báo đã giao hàng cho Lý Văn H1 (nghĩa là đã giao ma túy cho Lý Văn H1). Cụ thể K1 nhận ma túy của ai và giao ma túy cho Lý Văn H1 như thế nào H1 không biết.

Sau khi Lý Văn H1 và K1 giao dịch ma túy thành công, khoảng 03 đến 04 ngày sau, Chua người Lào nói với H1 "Sao không thấy Lý H1 chuyển tiền về cho bọn anh". H1 gọi điện qua ứng dụng Zalo cho Lý Văn H1 liên tục nhiều lần nhưng không được, khoảng 03 đến 04 ngày sau Lý Văn H1 gọi điện qua ứng dụng Zalo cho H1 nói "Số hàng đã bị bắt, bây giờ anh đang trốn trên rừng", H1 hỏi "Ai bắt", Lý Văn H1 trả lời "Công an H bắt". H1 nói với Lý Văn H1 "Bọn chủ L3 bảo anh nếu anh không trả tiền cho bọn chủ Lào thì không cho em về", Lý Văn H1 nói "Để xem đã". Tiếp sau đó, C3 ép H1 đưa Lý Văn H1 sang Lào để ông chủ đòi tiền Lý Văn H1 thì H1 mới được trả tự do. Để được về Việt Nam, H1 đã gọi điện cho Đào Văn Đ2 và cho số điện thoại của Lý Văn H1 để chỉ đạo Đào Văn Đ2 đón Lý Văn H1 và giám sát Lý Văn H1 đưa đến tỉnh Hà Tĩnh, H1 hứa với Đ2 sẽ trả công cho Đ2 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Khi Lý Văn H1 đến biên giới cửa khẩu C6, tỉnh Hà Tĩnh, H1 thông báo cho C3 đón Lý Văn H1. Khi Lý Văn H1 sang đến Lào, C3 trả tự do cho H1 và đưa cho H1 số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng). H1 từ Lào về

Việt Nam theo đường mòn, khi về đến nhà H1 trả tiền cho Đào Văn Đ2 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- *Lần thứ hai:*

Khoảng cuối tháng 8, đầu tháng 9/2022, sau khi H1 biết cách thức giao dịch mua bán ma túy từ Lào về Việt Nam thông qua chuyến mua bán 20 (hai mươi) bánh ma túy của Lý Văn H1. Thào A K1 gọi điện cho H1 nói P ở H cần mua ma túy (05 bánh Heroine), H1 trả lời K1 "Có tiền hay không?", K1 nói "Không có". Sau khi nói chuyện với K1, H1 biết người đàn ông P mà K1 nói chính là P mà B giới thiệu cho H1. H1 gọi điện thoại cho P hỏi "Anh mua hàng à? Anh mua giá cả như thế nào?", P trả lời "Mang lên đến nhà P là 210.000.000đ trên một bánh ma túy", H1 nói tiếp "Có cho tiền trước không", P trả lời "Thấy hàng thì mới cho tiền", H1 nói "Không có tiền thì không có ai bán cho đâu". Khoảng 10 ngày sau, có người đàn ông tên M1 gọi qua ứng dụng Z cho H1 (M1 là người Lào, H1 quen biết thông qua danh sách bạn bè trên Facebook của C3). M1 gọi cho H1 nói "Bây giờ em làm gì? Có buôn bán gì không?", H1 trả lời là "Không, em biết một người hỏi mua năm bánh ma túy", M1 nói "Nó có cho tiền không", H1 trả lời "Không, thế các anh có làm được cho nó không?", M1 hỏi tiếp "Thế nó có mua nhiều không?".

Sau khi nói chuyện với M1 xong, H1 gọi điện cho P hỏi "Anh có cần lấy hàng nữa không?", P trả lời "Đang chờ chú", H1 trả lời "Có một ông L3 hỏi anh có mua được nhiều không?", P trả lời "Mua nhiều", H1 hỏi "Mua nhiều là bao nhiêu", P nói "Mua hai mươi bánh ma túy". Sau khi gọi điện trao đổi với P, H1 gọi lại cho M1 và thông báo "Nó đồng ý mua hai mươi bánh ma túy", M1 trả lời "Ừ, thế cũng được, em sang đây đi", H1 trả lời "Em không đi", sau đó M1 nói "Có hội chọi bò nữa, em sang đi xong tính sau".

Khoảng cuối tháng 9, đầu tháng 10 năm 2022, khi H1 và Trương Văn T3 cùng nhau đi xem chọi bò tại tỉnh Bắc Kạn. Khi đi xem xong, trên đường đi về H1 nói với T3 là "Sắp có chuyến hàng ma túy về Việt Nam, nhưng không có tiền đi đường", T3 hỏi H1 "Bao giờ mới đi", H1 trả lời "Khi nào đi em gọi". Tính trả lời "Bao giờ đi, cần bao nhiêu tiền", H1 trả lời "Lấy khoảng bốn mươi triệu", T3 hỏi H1 "Thế được tiền thì chia lợi như thế nào?", H1 nói "Chưa biết được, được nhiều thì chia nhiều, được ít thì chia ít", T3 nói tiếp "Ừ, thế cũng được".

Sau khi H1 làm hộ chiếu xong, đầu tháng 10 năm 2022, H1 gọi cho T3 nói "Hàng sắp về rồi, anh có góp tiền không?", T3 trả lời "Thế thì có cần tiền luôn chưa?", H1 trả lời "Cần". Tính cầm tiền trực tiếp đến nhà H1, đưa tiền cho H1 tại khu vực ao cá trước cửa nhà H1, T3 nói "Đi nhanh, khi nào giao dịch xong thì gọi cho anh". Sau đó khoảng 02 tuần, cuối tháng 10/2022, khi đã có tiền, H1 liên lạc với M1 thông báo sắp sang Lào.

Ngày 21/10/2022, H1 đi xe khách và xuất cảnh chính ngạch qua cửa khẩu C6, tỉnh Hà Tĩnh. H1 sang đến Lào thì M1 trực tiếp đón và đưa H1 về nhà M1 tại tỉnh Bo ri kham xay (Lào), địa chỉ cụ thể H1 không biết. Tại nhà M1, H1 nói với M1 "P cần mua hai mươi bánh ma túy", M1 trả lời "Để mai anh đi bàn với anh em đã" (M1 không biết P). M1 đi bàn bạc xong và về nói lại với H1 "Các anh đồng ý, nhưng em phải ở đây, em không cần lo, bọn anh khác tự lo". Khoảng 03 đến 04 ngày sau, M1 nói với H1 "Cho bọn anh xin số của người làm việc ở Việt Nam cho bọn anh", H1 gọi điện qua ứng dụng Z cho Thào A K1 nói "Ma túy sắp về Việt Nam rồi", K1 trả lời "Khi nào về thì gọi cháu". H1 gửi số điện thoại K cho M1. Sau đó, M1 và K1 tự giao dịch mua bán ma túy với nhau.

Khoảng 10 ngày sau, K1 gọi điện cho H1 nói đã giao ma túy cho P (tức La Văn C). H1 thông báo lại cho M1 là ma túy đã giao cho P, M1 nói "Đi mười hai cặp là hai tư bánh (Thời điểm này H1 mới biết là có hai mươi tư bánh ma túy đã giao cho C). Sau đó H1 gọi điện hỏi lại P thì được P trả lời đã nhận 24 (hai tư) bánh ma túy. Do lâu ngày mà không thấy P (C) liên lạc lại cho H1, nên H1 đã chỉ đạo K1 gọi cho P, K1 không gọi được. H1 sợ số ma túy đã mất, M1 không cho H1 về Việt Nam vì vậy H1 bỏ trốn về Việt Nam. Khoảng giữa tháng 12/2022, H1 về Việt Nam gọi cho K1 nói "Việc của cháu làm cháu tự lo, không liên quan đến chú"- nghĩa là bảo K1 đi tìm xem P để đòi tiền và đòi lại ma túy trả lại cho M1 ở Lào. H1 không chỉ đạo K1 đến nhà P cũng như gọi điện cho vợ P (Q) để đòi lại ma túy.

***Đối với bị cáo La Văn C đã khai nhận:***

Đầu năm 2022 (không nhớ rõ ngày tháng cụ thể), thông qua Hoàng Văn B giới thiệu thì La Văn C biết Đào Văn H và có số điện thoại H (C không nhớ số và đã xóa số điện thoại). Sau đó, Đào Văn H và C thường xuyên gọi điện nói chuyện với nhau. Khi nói chuyện với H thì C giới thiệu tên P, nhà ở huyện H, Cao Bằng, là bạn của Hoàng Văn B. Quá trình nói chuyện với Đào Văn H, C gọi qua số điện thoại và qua ứng dụng Zalo. C và Đào Văn H nói chuyện với nhau nhiều lần về việc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy. H nói "Anh có mối bên Trung Quốc không?", C trả lời là "Để tìm đã", H nói tiếp "Em đi sang bên Lào lấy ma túy được, em đang chuẩn bị đi một chuyến, đi mối khác, em có mối rồi". H hỏi tiếp "Anh lấy nhiều không", C trả lời "Lấy nhiều, lấy từ hai chục bánh trở lên, có mấy thằng bạn chú bên Trung Quốc". C nói tiếp "Nếu có lấy về để anh tìm lại mối, nếu không có mối bán thì anh trả lại", H đồng ý. Khoảng cuối tháng 8, đầu tháng 9 năm 2022, H tiếp tục gọi cho C nói "có lấy nữa không để em đi Lào", C trả lời "Lấy về đi, nhưng chưa tìm được chủ đâu, nếu không bán được thì trả lại", H đồng ý. Khoảng cuối tháng 9 năm 2022, H tiếp tục gọi điện cho C nói "Đón thằng này về xem đường, lúc hàng đến nó biết đường nó vận chuyển vào cho". Sau đó, có người gọi điện cho C giới thiệu tên là Đ2, Đ2 gọi C nói "cháu của H, cháu sắp đến Hạ Lang rồi, ra đón cháu". Nhưng C do bận việc nên không gặp Đ2, C gọi điện lại cho Đ2 nói "Ở đấy

đã, chú có việc chưa về, ở lại chơi thị trấn đã". Đến tối cùng ngày, C gọi điện thoại cho Đ2 để ra đón Đ2, nhưng Đ2 trả lời "Thôi, cháu biết khu vực ở đây rồi, cháu quay lại thôi", C trả lời Đ2 "Sau này làm ăn thì gặp ở km 1, km 2 đầu thị trấn H". Sau đó, C tiếp tục nói chuyện trao đổi mua bán ma túy với Đào Văn H. C và H thống nhất ma túy vận chuyển đến huyện H là 210.000.000đ (hai trăm mười triệu đồng) trên 01 bánh ma túy Heroine. C và H thỏa thuận khi nào bán được ma túy thì trả tiền cho H. Khoảng cuối tháng 9, đầu tháng 10/2022. H gọi điện cho C nói "có người đến nhà xem đường, xem nhà". Sau đó, Thào A K1 đến nhà C nói chuyện, K1 nói với C "Em là cháu anh H, anh H bảo em qua đây gặp anh xem anh có bán được ma túy sang Trung Quốc không?", C trả lời "Bao nhiêu cũng được". Sau đó K1 ngủ lại nhà C một tối, sáng hôm sau K1 đi về.

Đầu tháng 11/2022, Đào Văn H gọi điện cho C nói "Mấy ngày này, anh không được đi đâu"- nghĩa là bảo C ở nhà để đợi nhận ma túy, C đồng ý. Khoảng 3 đến 4 ngày sau, khoảng 23 giờ đêm K1 gọi điện cho C nói "Ra đầu làng để nhận ma túy" (xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng). C đồng ý và trả lời K1 là "Đợi chú ở đầu làng, tý chú ra". Khoảng 15-20 phút sau, C đi bộ ra đầu làng gọi điện cho K1 hỏi K1 đang ở đâu. K mô tả vị trí K1 đang trốn trên phía taluy dương bên cạnh đường. C đến gặp K1, mở ba lô đựng ma túy ra xem nhưng không đếm số lượng ma túy, C nói với K1 "Tiền công thì H khác trả". Sau khi nhận được ma túy, C cầm ba lô đựng ma túy đến khu vực rừng K (thuộc xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng- cách nhà C khoảng 500m) để cất giấu. Trước khi ra nhận ma túy từ K, C chuẩn bị sẵn một thùng sơn màu trắng sau đó để ba lô đựng ma túy vào trong thùng sơn, khi lên đến khu vực rừng K, C mờ ba lô ra đếm thấy 24 (hai mươi tư) bánh ma túy Heroine. Sau đó, C để toàn bộ ma túy vào trong thùng sơn, để quần áo cũ lên, đậy nắp thùng lại, cho thùng sơn đựng ma túy vào bao tải dứa màu vàng và cất giấu trong hang đá. C cầm ba lô màu đen trước đó đựng ma túy về nhà và vứt đi. Khoảng một đến hai ngày sau, C đến vị trí cất giấu ma túy, lấy 10 (mười) bánh ma túy cho vào can nhựa loại 10 lít bằng cách cắt can nhựa ra, sau đó dùng băng dính dán lại. Còn lại với 14 (mười bốn) bánh ma túy C cất lại vào trong thùng sơn. C để can nhựa đựng 10 (mười) bánh ma túy vào trong túi ni lông và đi cất giấu ở vị trí khác tại hang đá thuộc khu vực N (Bản X, T, H, Cao Bằng).

Khoảng một đến hai ngày sau, có một người đàn ông giới thiệu tên là T5 ở thị trấn T, H đến gặp C hỏi mua ma túy (C không biết địa chỉ cụ thể và họ tên của T5). C thỏa thuận với T5 giá 240.000.000đ/ 01 bánh ma túy. Sau khi thỏa thuận với T5, chiều ngày hôm sau, C thuê một người đàn ông ở xã Đ, T, Cao Bằng đến khu vực N lấy can nhựa đựng 10 (mười) bánh ma túy về nhà C.

Sau khi lấy 10 (mười) bánh ma túy về nhà. Tối cùng ngày, T5 vào nhà C, C lấy mười bánh ma túy ra cho T5 thử ma túy tại nhà, T5 nói đợi hỏi ông chủ Trung Quốc lấy không đã. Sau đó, C lấy một ít ma túy ra để trả công cho người đến lấy

ma túy giúp C. C để 10 (mười) bánh ma túy vào lại trong can nhựa và thuê người đàn ông ở xã Đ, T, Cao Bằng đi cất lại vị trí cũ. C trả công cho người này 500.000đ và một ít ma túy (tương ứng với số tiền từ 2.000.000đ đến 3.000.000đ). Sau khi T6 đi về và C đã đưa 10 (mười) bánh ma túy cho người đàn ông ở xã Đ, T, Cao Bằng cất giấu ở vị trí cũ thì có Công an huyện H đến khám xét nơi ở của C về hành vi Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. C bị khởi tố và tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Cao Bằng. La Văn C bị tạm giam 03 tháng, đến ngày 07/02/2023 C được tại ngoại và về nhà sinh sống. Đến cuối tháng 03/2023, C đến khu vực N thì thấy ma túy được cất giấu cẩn thận, có vùi lấp đất lên theo đúng như sự chỉ đạo của C yêu cầu người đàn ông ở xã Đ cất giấu trước đó. C tiếp tục mang can nhựa đựng ma túy đến khu vực L (xóm B, T, H, Cao Bằng). Khi đi qua nhà B, C gặp B và rủ B đi cùng. C và B đến khu vực Lũng C5, lấy ma túy mở ra xem và lau sạch, C và B tách ra một bánh để ở ngoài. Một bánh ma túy này C để trong túi ni lông màu đen và cân điện tử C chuẩn bị sẵn từ trước. Sau đó C và B cất giấu ma túy bằng cách để trong hang đá và lấp đất lên.

Đến ngày 21/3/2023, C chỉ đạo B đến nơi cất giấu ma túy lấy một bánh ma túy đã tách ra từ trước mang về cất giấu tại móng nhà mới C đang xây. Mục đích lấy một bánh ma túy về để C chia lẻ bán kiếm lời. Tối ngày 23/4/2023, do C không bán được ma túy và không yên tâm nên C chỉ đạo B đến móng nhà C đang xây lấy 01 (một) bánh ma túy đi cất giấu chỗ khác. Khi B cầm bánh ma túy đi cất giấu chỗ khác thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang. Ngay sau đó, C bị bắt và thành khẩn khai báo vị trí C cất giấu 14 (mười bốn) bánh ma túy còn lại.

***Đối với bị cáo Hoàng Thị Q, ban đầu khai nhận:***

Trước tết nguyên đán năm 2023 (Khoảng tháng 11, tháng 12 năm 2022). Vào buổi tối, khoảng 22 giờ khi Q và La Văn C (chồng Q) đang ở nhà thì C đưa cho Q một bao tải và nói bên trong có 10 (mười) bánh ma túy và bảo Q đi cất đi. Q cầm theo bao tải đựng ma túy đi ra bờ ruộng cách nhà Q khoảng 100 mét để cất giấu. Sau đó, Q đi đến nhà gặp Hoàng Văn B (anh trai Q- gần nhà với Q). Khi gặp B, Q nói "Có cái bao tải chứa mười bánh ma túy, anh đi cất hộ, sợ quá, Công an phát hiện mà bắt không ai nuôi con". B đồng ý, Q chỉ cho B biết vị trí cất giấu bao tải đựng ma túy ở bờ ruộng để B đi cất giấu, B cất giấu ở đâu thì Q không biết.

Ngay trong tối La Văn C đưa bao tải có chứa ma túy cho Q đi cất giấu, sau khi Q đi khỏi nhà thì Công an huyện H, tỉnh Cao Bằng đến nhà khám xét và bắt giữ La Văn C về hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Khoảng 2- 3 ngày sau, Q đến nhà B để hỏi đã cất giấu ma túy chưa thì B trả lời Q là đã đem đi cất giấu ở hang đá và không nói cho Q biết cất giấu ở hang đá nào.

Khoảng 01 tuần sau, có một thanh niên đến nhà Q và giới thiệu với Q tên là K1, K1 hỏi Q "Số ma túy hai tư bánh Heroine đã giao cho chồng Q để ở đâu, mang

lại trả cho em". Vì Q chỉ được đi cất giấu 10 (mười) bánh Heroine, nên khi nghe K1 hỏi về số lượng 24 (hai mươi tư) bánh Heroine thì Q trả lời là không biết. Tại thời điểm này, khi nghe K1 hỏi thì Q biết La Văn C đã nhận 24 (hai mươi tư) bánh Heroine từ K1.

Sau khi K1 hỏi về số ma túy 24 (hai mươi tư) bánh ma túy đã giao cho La Văn C, Q trả lời là không biết nên K1 đã gọi điện cho một người khác để Q nói chuyện. Khi nói chuyện qua điện thoại thì người này xưng tên là H và hỏi Q về số ma túy 24 (hai mươi tư) bánh đã giao cho La Văn C nhưng Q trả lời là không biết. Q nói cho H biết chồng Q (La Văn C) đã bị bắt và H đòi trả lại 24 (hai mươi tư) bánh Heroine cho H. Q nói chuyện qua điện thoại với H xong, K1 xin số điện thoại của Q nhưng Q không cho. Khi thấy K1 và H hỏi Q về số ma túy 24 (ha mươi tư) bánh đã giao cho La Văn C, thời điểm này Q nhận thức được chồng Q (La Văn C) đã nhận được 24 (hai mươi tư) bánh ma túy của K1 và H về bán nhưng do C chưa bán được và chưa trả tiền nên K1 và H đến nhà để đòi lại.

Trong thời gian La Văn C bị tạm giam, H tiếp tục gọi điện cho Q để đòi lại ma túy và nói Q đến gặp C để hỏi cất giấu ma túy ở đâu. Q trả lời đã gặp C nhưng không hỏi số ma túy cất giấu ở đâu được vì có Công an giám sát, Q nói thêm với H là khoảng tháng 5 năm 2023 khi C xét xử xong sẽ bảo C trả lại 24 (hai mươi tư) bánh Heroine.

Đến khoảng đầu tháng 02 năm 2023, C được tại ngoại và về nhà sinh sống, Q đã nói cho C biết có người tên H và K1 đến đòi trả lại 24 (hai mươi tư) bánh ma túy và cất giấu ma túy ở đâu thì lấy về trả lại. C trả lời Q là "Để xem đã, nếu không bán được thì trả cho họ thôi". Sau đó, Q nói cho C biết 10 (mười) bánh ma túy C bảo Q đi cất giấu, Q đã nhờ Hoàng Văn B đi cất giấu rồi, nếu họ đòi thì bảo B đi lấy về trả. C trả lời "Để xem đã".

Sau khi Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng tống đạt quyết định khởi tố bị cáo và lệnh tạm giam đối với Hoàng Thị Q. Bị cáo Hoàng Thị Q thay đổi toàn bộ lời khai, không hợp tác với Cơ quan điều tra. Bị cáo Q không khai báo, không thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân.

*Bị cáo Q thay đổi lời khai như sau:* Bị cáo không được nhận 10 (mười) bánh ma túy từ La Văn C, không đưa 10 (mười) bánh ma túy cho Hoàng Văn B cất giấu, không được gặp gỡ Thào A K1, không được nói chuyện với Đào Văn H và không biết về số ma túy 24 (hai mươi tư) bánh Heroine.

***Đối với Trương Văn T3:***

Khoảng đầu tháng 9 năm 2022 (không nhớ ngày cụ thể), Trương Văn T3 cùng Đào Văn H đi xem chọi bò tại huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Sau khi xem chọi bò, trên đường đi về Đào Văn H ngồi sau xe máy, T3 là người điều khiển xe, H có nói với T3 "Sắp có chuyến hàng ma túy về Việt Nam, nhưng không có tiền cho họ đi lấy",

T3 trả lời H là "Khi nào mới đi", H trả lời "Chưa có hàng về nên chưa đi", T3 hiểu ý của H là ma túy chưa về thì H chưa đi lấy. Khoảng 01 tuần sau, T3 và H tiếp tục đi xem chọi bò tại xã C, P, tỉnh Bắc Kạn. Sau khi xem xong chọi bò, T3 và H đi về Cao Bằng, trên đường về T3 và H tiếp tục trao đổi nói chuyện với nhau về việc mua bán ma túy. H nói "Em sắp đi Lào lấy ma túy", T3 hỏi H "Khi nào đi, cần bao nhiêu tiền", H nói tiếp "Lấy khoảng bốn mươi triệu đồng", T3 hỏi H "Được tiền thì chia lãi như thế nào?", H trả lời "Được lãi bao nhiêu thì chia cho", sau đó T3 đồng ý và nói "Bao giờ đi thì bảo anh". Khoảng cuối tháng 09 năm 2022, H gọi điện cho T3 nói sắp đi Lào để mua ma túy và bảo T3 cầm tiền đến nhà đưa cho H. Tính lấy số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) của T3 đi một mình từ nhà đến khu vực ao cá trước cửa nhà H thì gặp H, T3 trực tiếp đưa tiền cho H. Tính không biết chính xác H đi Lào từ thời gian nào, nhưng sau khi T3 đưa tiền cho H, khoảng 03 đến 04 ngày sau T3 không thấy H ở nhà. Do không thấy H ở nhà nên T3 tự suy nghĩ là H đã đi Lào để mua ma túy.

Khoảng giữa tháng 12 năm 2022, khi T3 thấy H đi về nhà (xóm L, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng), T3 đến nhà H để gặp và nói chuyện, T3 nói "Thế em đã bán được chưa để trả tiền"- nghĩa là T3 hỏi H đã bán được ma túy chưa để trả tiền gốc và chia tiền lãi. H trả lời "Hàng đã về Việt Nam nhưng chưa bán được", T3 hiểu ma túy đã về Việt Nam. Tính tiếp tục hỏi H "Bao nhiêu", H trả lời là "Hai mươi tư bánh, nhưng chưa bán được nên chưa có tiền, anh cứ bình tĩnh, khi nào bán được thì trả tiền và lấy tiền lãi cho". Do H không trả tiền cho T3 nên T3 nói tiếp với H "T4 đưa anh một bánh ma túy để anh tự bán", T3 hỏi tiếp H "Bao nhiêu tiền một bánh", H trả lời "Khoảng một trăm tám mươi triệu đến một trăm chín mươi triệu". Tuy nhiên, H không đưa ma túy cho T3. Thời điểm này T3 tự suy nghĩ đã bị H lừa lấy mất tiền. Từ đó về sau, khi gặp H là T3 lại đòi tiền.

Sau đó, khoảng tháng 01 hoặc tháng 02 năm 2023, T3 tiếp tục đòi tiền H và đến gặp H. Khi gặp H, T3 nói "Anh lấy khoảng một đến hai lạng về bán, bao nhiêu tiền một lạng", H trả lời là "Bốn mươi triệu đồng". H nói "Ma túy đã giao cho C ở H, C đã bị bắt nên không có tiền trả", T3 nói tiếp "Cái này tao không liên quan đến hai thằng mày, tao chỉ biết lấy tiền thôi" và H không đưa ma túy cho T3. Từ đó về sau, khi gặp H là T3 lại đòi tiền.

Đến ngày 27 tháng 5 năm 2023, sau khi Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành tống đạt quyết định khởi tố bị cáo và lệnh tạm giam đối với Trương Văn T3 thì bị cáo thay đổi lời khai. Bị cáo không thừa nhận về hành vi phạm tội của bị cáo.

***Bị cáo Trương Văn T3 thay đổi lời khai như sau:*** Số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng bị cáo T3 cho Đào Văn H vay để H lấy tiền chuyển hộ khẩu của vợ và con H từ huyện H đến huyện B, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo T3 không cho H vay tiền để đi mua ma túy và không được hưởng lợi gì từ việc cho H vay tiền.

Ngày 16/10/2023, bị cáo Trương Văn T3 chết tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, Cao Bằng.

Ngày 08/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng ra quyết định tạm đình chỉ điều tra bị cáo và ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị cáo Trương Văn T3 do bị cáo chết.

**Đối với bị cáo Thào A K1:** Ngày 15/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành để bị cáo Thào A K1 nhận dạng qua bản ảnh người đàn ông bị cáo đã giao 20 (hai mươi) bánh ma túy. Kết quả: Thông qua bản ảnh nhận dạng, bị cáo Thào A K1 nhận ra được ảnh của Lý Văn H1.

Đối với 20 (hai mươi) bánh ma túy Heroine, bị cáo Thào A K1 giao cho Lý Văn H1, số ma túy này, bị cáo K1 biết đã bị Công an tỉnh H bắt giữ. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xác minh tại Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H. Xác định số ma túy bị cáo giao cho Lý Văn H1 bị Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh H phối hợp các đơn vị chức năng bắt giữ ngày 17/3/2022. Tuy nhiên, số lượng ma túy bị bắt giữ là 14 (mười bốn) bánh Heroine có khối lượng là 4912,64g (Bốn nghìn chín trăm mười hai phẩy sáu tư gam).

Bản thân bị cáo chỉ được nghe Đào Văn H nói số lượng ma túy bị cáo giao cho Lý Văn H1 là 20 (hai mươi) bánh Heroine, bị cáo không mở ba lô đựng ma túy ra xem nên không biết số lượng ma túy cụ thể. Bị cáo khẳng định không lấy 06 (sáu) bánh ma túy trong số 20 (hai mươi) bánh ma túy đã giao cho Lý Văn H1. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh C đủ tài liệu chứng cứ để truy xét 06 (sáu) bánh ma túy còn lại.

Cả hai lần bị cáo Thào A K1 vận chuyển ma túy theo sự chỉ đạo của Đào Văn H để giao ma túy cho Lý Văn H1 và La Văn C. Bị cáo K1 biết mục đích việc vận chuyển ma túy để Đào Văn H, La Văn C, Lý Văn H1 mua bán kiếm lời. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi nên bị cáo Thào A K1 cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Tổng số tiền bị cáo Thào A K1 đã hưởng lợi từ việc Mua bán trái phép chất ma túy là 42.000.000đ (Bốn mươi hai triệu đồng), trong đó 40.000.000đ bị cáo nhận từ Lý Văn H1; 2.000.000đ bị cáo nhận từ Đào Văn H, toàn bộ số tiền này bị cáo Thào A K1 đã chi tiêu cá nhân hết nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành truy thu được.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2024/HS-ST ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

Các bị cáo Đào Văn H, Lý Văn H1, La Văn C, Hoàng Thị Q phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Bị cáo Hoàng Văn B phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 40 của Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, ***xử phạt Đào Văn H: Tử hình.***

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 40 của Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, ***xử phạt Lý Văn H1: Tử hình.***

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 40, Điều 56 của Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, ***xử phạt La Văn C: Tử hình.*** Tổng hợp với Bản án số 11/2023/HS-ST ngày 23/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang (xử phạt 9 tháng tù). Tổng hợp hình phạt chung là Tử hình.

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 40 của Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, ***xử phạt Hoàng Thị Q: Tử hình.***

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 249; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật Hình sự, ***xử phạt Hoàng Văn B: Tù chung thân.***

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 17/5/2024, bị cáo Đào Văn H, Lý Văn H1, Hoàng Thị Q, Hoàng Văn B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt;

Ngày 21/5/2024, bị cáo La Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Bị cáo Đào Văn H, La Văn C và Lý Văn H1 tự nguyện rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

**Người bào chữa cho bị cáo Đào Văn H, La Văn C và Lý Văn H1**: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút đơn kháng cáo của các bị cáo và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Đào Văn H, La Văn C và Lý Văn H1.

Ngày 29/5/2024, bị cáo Hoàng Văn B có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn B xác nhận đã tự nguyện yêu cầu rút kháng cáo như trong Đơn đề nghị gửi đến Tòa án nhân dân cấp cao Hà Nội (BL 976).

**Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn B:** Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút toàn bộ nội dung kháng cáo của bị cáo và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Hoàng Văn B.

Bị cáo Hoàng Thị Q vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm:** sau khi phân tích nội dung vụ án, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo có quan điểm: Về tố tụng, Hội đồng xét xử, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, Thư ký, các luật sư, các bị cáo, đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo: Các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi của mình. Bản án sơ thẩm đã quy kết các bị cáo Đào Văn H, La Văn C, Lý Văn H1, Hoàng Thị Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Hoàng Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào lời khai, tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ căn cứ để xác định hành vi phạm tội của các bị cáo.

Bị cáo Đào Văn H, La Văn C, Lý Văn H1, Hoàng Văn B đã tự nguyện rút toàn bộ nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với các bị cáo trên theo quy định tại Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Hoàng Thị Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm bất kỳ tình tiết giảm nhẹ nào mới để áp dụng; do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị Q, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

**Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị Q nêu quan điểm rằng:** vai trò của bị cáo trong vụ án do thiếu hiểu biết, bị cáo Q còn con nhỏ; hơn nữa chồng bị cáo là La Văn C cùng trong vụ án đã chịu mức án cao nhất, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

*Bị cáo Hoàng Thị Q nói lời sau cùng:* Kính mong Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình, nhân thân của bị cáo để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Nội dung bị cáo Hoàng Thị Q khiếu nại về hành vi Điều tra viên ép cung: Tại Quyết định số 518/QĐ-VPCQCSĐT ngày 10/5/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã giải quyết tố cáo. Theo đó, trên cơ sở xác minh nhận thấy nội dung đơn tố cáo không có căn cứ và đã bác đơn tố cáo của Hoàng Thị Q.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều có căn cứ, đúng quy định.

[1.2] Kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn quy định nên hợp lệ và được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đào Văn H, La Văn C, Lý Văn H1, Hoàng Văn B đã thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xét xử và xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

**Đối với bị cáo Đào Văn H:** Tháng 03/2022, Đào Văn H chỉ đạo Thào A K1 nhận 14 (mười bốn) bánh Heroine có khối lượng 4912,64g (bốn nghìn chín trăm mười hai phẩy sáu mươi tư gam) tại Bến xe thành phố C đem vào cây xăng B thuộc thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng giao cho Lý Văn H1. K được Lý Văn H1 trả công cho số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng). Ngày 17/3/2022, Lý Văn H1 giao số ma túy này cho Trần Văn D1 vận chuyển về Hà Nội để tiêu thụ. Khi D1 di chuyển đến địa phận thôn N, xã M, huyện B, tỉnh Hà Giang thì bị Công an tỉnh H phát hiện, bắt quả tang. Vào khoảng tháng 11/2022, Đào Văn H tiếp tục chỉ đạo Thào A K1 nhận 24 (hai mươi tư) bánh Heroine có khối lượng 8426,61g (tám nghìn bốn trăm hai mươi sáu phẩy sáu mươi mốt gam) tại Bến xe thành phố C đem vào huyện H giao cho La Văn C để bán cho khách của C. Khối lượng ma túy Heroine bị cáo Đào Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự là 38 (ba mươi tám) bánh = 13339,25g (Mười ba nghìn ba trăm ba mươi chín phẩy hai mươi lăm gam).

**Đối với bị cáo Lý Văn H1:** Tại giai đoạn điều tra, bị cáo khai nhận chỉ làm theo chỉ đạo của Đào Văn H, nhận ma túy và giao ma túy cho Trần Văn D1. Bị cáo biết giao ma túy cho D1 là để bán kiếm lời và cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã tiến hành thu thập các tài liệu trong vụ án của Trần Văn D1 liên quan đến hành vi phạm tội của Lý Văn H1. Đồng thời tiến hành ghi lời khai Trần Văn D1. Cho thấy: Trần Văn D1 khẳng định nhận 14 (mười bốn) bánh ma túy Heroine từ Lý Văn H1 để vận chuyển trái phép chất ma túy.

Vì vậy, bị cáo Lý Văn H1 phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng số lượng ma túy bị cáo đã giao cho Trần Văn D1 là 14 (mười bốn) bánh Heroine có khối lượng 4912,64g (Bốn nghìn chín trăm mười hai phẩy sáu tư gam). Đối với 06 (sáu) bánh ma túy Heroine còn lại, Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đủ cơ sở để tiến hành truy xét là có căn cứ.

**Đối với bị cáo La Văn C:** bị cáo đã khai nhận hành vi của mình và xác nhận được mua ma túy với Đào Văn H để bán kiếm lời. Bị cáo La Văn C thỏa thuận mua bán trái phép chất ma túy với bị cáo Đào Văn H 01 (một) bánh ma túy giá

210.000.000đ (hai trăm mười triệu đồng). Bị cáo La Văn C thỏa thuận bán lại 01 (một) bánh ma túy giá 240.000.000đ (hai trăm bốn mươi triệu đồng). Như vậy, nếu bị cáo La Văn C bán ma túy thành công thì bị cáo được hưởng lợi 30.000.000đ / một bánh ma túy Heroine.

Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng 24 (hai tư) bánh Heroine là: 8426,61g (tám nghìn bốn trăm hai sáu phẩy sáu mươi mốt gam).

**Đối với bị cáo Hoàng Văn B:** Bị cáo Hoàng Văn B không được hưởng lợi từ việc cất giấu ma túy giúp Hoàng Thị Q và La Văn C, cụ thể: lần đầu cất giấu tại hang đá thuộc khu vực L dưới (xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng); Đến tối ngày 21/4/2023, C đưa cho B một cân điện tử màu trắng, một túi ni lông màu đen và chỉ đạo B đến nơi cất giấu 10 (mười) bánh ma túy, lấy một bánh ma túy (bánh ma túy đã tách ra từ trước) để vào trong túi ni lông cùng với cân điện tử cất giấu ở móng nhà mới C đang xây dựng (thuộc xóm B, xã T, huyện H, Cao Bằng), B đồng ý và thực hiện theo sự chỉ đạo của C. Tối này 23/4/2023, C tiếp tục chỉ đạo B lấy 01 (một) bánh ma túy và cân điện tử đã cất giấu tại móng nhà C đi cất giấu vị trí khác (C chưa nói vị trí cất giấu cụ thể).

Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 01 (một) bánh ma túy bị cáo bị bắt quả tang và 09 (chín) bánh ma túy bị cáo đã cất giấu. Với tổng khối lượng 10 (mười) bánh ma túy Heroine là: 3511,79g (Ba nghìn năm trăm mười một phẩy bẩy mươi chín gam).

Do đó Hội đồng xét xử thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Đào Văn H, La Văn C, Lý Văn H1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", xét xử bị cáo Hoàng Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[2.2] Đối với hành vi phạm tội của Hoàng Thị Q, HĐXX thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử, cụ thể: Vào tối ngày 09/11/2022, Q và C đang ở nhà, C đưa cho Q 01 (một) bao tải và nói bên trong có 10 (mười) bánh ma tuý, bảo Q đem cất đi. Q mang bao tải đựng ma tuý ra bờ ruộng cách nhà Q khoảng 100m cất giấu, sau đó đến nhà Hoàng Văn B (anh trai Q). Q gặp và nhờ B ra đám ruộng trồng ngô (cách nhà B khoảng 50m) để nhờ việc. Khi B đến, Q chỉ tay vào bao tải đặt ở bên cạnh Q và nói "Em sợ, anh cất giúp em mười bánh ma tuý với, công an mà bắt không có ai nuôi con". B mở bao tải ra xem thấy bọc nilon màu đen, sờ tay vào có các khối hình chữ nhật. B vội vàng mang bao tải đựng ma tuý đi cất giấu tại hang đá ở khu vực L dưới thuộc địa phận xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng, có vùi đất lên trên để tránh người khác phát hiện. Sau đó, B về nhà gặp Q và nói "Anh giấu ở L rồi". Tối cùng ngày, sau khi Q mang bao tải ma túy ra khỏi nhà thì C bị Công an huyện H đến khám xét và bắt tạm giam về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Khoảng một tuần sau, K xem trên mạng xã hội biết thông tin C bị bắt nên gọi điện thông báo cho H1. H1 chỉ đạo K1 sang H tìm hiểu

xem C có bị bắt thật không, tìm cách đòi tiền hoặc lấy lại ma túy. K tìm đến nhà C thấy C4 bị phá và không gặp được ai nên đi về nhà rồi gọi cho H1 thông báo "C đã bị bắt, đi vào H không gặp được?".

Khoảng giữa tháng 12/2022, H1 về Việt Nam, T3 đến nhà gặp và đòi H1 trả tiền. H1 nói "Hàng đã về Việt Nam nhưng chưa bán được". Tính hỏi "Bao nhiêu?", H1 trả lời "24 (hai mươi tư) bánh, nhưng chưa bán được nên chưa có tiền, anh cứ bình tĩnh, khi nào bán được thì trả tiền và lấy lãi cho". Tính đề nghị H1 đưa cho 01 (một) bánh ma túy để T3 tự đi bán nhưng H1 không đồng ý. Sau đó, T3 lại đến đòi tiền H1, T3 nói "Anh lấy khoảng một đến hai lạng về bán, bao nhiêu tiền một lạng?". H1 trả lời "40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), ma tuý đã giao cho C ở H, C bị bắt nên không có tiền trả". Tính nói "cái này tao không liên quan đến hai thằng mày, tao chỉ biết lấy tiền thôi". Lần này, H1 cũng không đồng ý đưa ma tuý cho T3.

Sau Tết Nguyên Đán năm 2023, H1 tiếp tục gọi điện chỉ đạo K1 đến H tìm C một lần nữa. K đến nhà C thì gặp Q. K giới thiệu với Q "Em là cháu của H1, tên là K1, nhà ở B, Hà Giang". Sau đó K1 gọi điện cho H1, H1 nói với K1 "Chuyến cháu vận chuyển là 24 (hai mươi tư) bánh ma tuý, nếu cháu không đòi được số ma tuý kia cho chú thì chú không trả tiền công cho cháu, chú sẽ thuê người khác đi làm", H1 nói xong K1 đưa điện thoại cho Q để Q và H1 nói chuyện. Sau khi Q nói chuyện xong với H1, K1 nói với Q "Em đã giao 24 (hai mươi tư) bánh ma tuý cho C, chị đi gặp C hỏi C để ở đâu thì mang trả lại cho Đào Văn H". Q trả lời "Bây giờ chưa gặp được". K nói tiếp "Bao giờ gặp được thì báo lại cho em". K xin số điện thoại của Q và gửi số của Q cho H. Sau đó K1 đi về nhà. Trong thời gian C bị tạm giam, H có gọi điện thoại cho Q để đòi lại ma tuý, bảo Q đến gặp C hỏi ma túy cất giấu ở đâu nhưng Q trả lời "Không hỏi được vì có Công an giám sát". Q nói thêm với H là khoảng tháng 5/2023 khi C xét xử xong sẽ bảo C trả lại 24 (hai mươi tư) bánh Heroine. Ngày 07/2/2023, C được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam sang bảo lĩnh, được về nhà sinh sống, Q nói cho C biết có người tên H và K1 đến đòi trả lại 24 (hai mươi tư) bánh ma tuý, bảo C cất giấu ma tuý ở đâu thì lấy về trả lại. C trả lời "Để xem đã, nếu không bán được thì trả lại cho họ thôi". Q nói cho C biết, 10 (mười) bánh ma tuý C bảo Q đi cất, Q đã nhờ B cất giấu rồi nếu họ đòi thì bảo B lấy về trả. C trả lời "Để xem đã".

Do đó Hội đồng xét xử thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Thị Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, HĐXX thấy:

[3.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đào Văn H, La Văn C, Lý Văn H1, Hoàng Văn B đã tự nguyện rút toàn bộ nội dung kháng cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo các bị cáo trên. Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2024/HS-ST ngày

15/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng có hiệu lực pháp luật đối với các bị cáo kể từ ngày ban hành quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm 21/8/2024.

[3.2] Đối với bị cáo Hoàng Thị Q, HĐXX thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn thừa nhận hành vi phạm tội và ăn năn hối cải nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, khoản 1, Điều 51-Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Mặc dù bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới, tuy nhiên, căn cứ vai trò và tính chất của vụ án thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, số lượng ma túy lớn nên việc Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Hoàng Thị Q với mức án "Tử hình" là phù hợp và có căn cứ pháp luật. Do đó kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị Q và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là không có cơ sở chấp thuận. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội là phù hợp, có căn cứ được chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm:

[4.1] Do bị cáo Q là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4.2] Các bị cáo Đào Văn H, La Văn C, Lý Văn H1, Hoàng Văn B rút đơn kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 348-Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Đào Văn H, La Văn C, Lý Văn H1, Hoàng Văn B.

Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2024/HS-ST ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng có hiệu lực pháp luật đối với các bị cáo Đào Văn H, La Văn C, Lý Văn H1, Hoàng Văn B kể từ ngày ban hành quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.

2. Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 355; Điều 356 - Bộ luật Tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị Q;

Giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2024/HS-ST ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:

Bị cáo Hoàng Thị Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 40 của Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, ***xử phạt Hoàng Thị Q: Tử hình.***

3. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136-Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ, khoản 1, Điều 12; điểm g, khoản 2, Điều 23-Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

- Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Hoàng Thị Q.

- Các bị cáo Đào Văn H, La Văn C, Lý Văn H1, Hoàng Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Đào Văn H, La Văn C, Lý Văn H1, Hoàng Thị Q có quyền gửi Đơn xin ân giảm hình phạt tử hình lên Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Vụ I - TAND tối cao;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Trại Tạm giam – CA tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Cục THADS tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo (Trại TG);
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ong Thân Thắng**